

TỔNG CÔNG TY XM VIỆT NAM
CÔNG TY CP XI MĂNG VICEM HẢI VÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 481/XMHV- CBTT

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 4 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN
NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GDCK TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

Tên giao dịch của tổ chức: Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân

Mã chứng khoán : HVX

Trụ sở chính: 65 Nguyễn Văn Cừ, Quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 0236. 3842172 Fax: 0236. 3842441

Loại thông tin công bố: 24h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ tài chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân xin thông báo Biên bản và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (kèm theo).

Thông tin này được Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân đăng tải trên trang tin điện tử của công ty theo địa chỉ: www.haivancement.vn tại mục “*Công bố thông tin*” vào ngày 28/4/2023.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Đính kèm: Biên bản và Nghị quyết số 35/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/4/2023.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, TCHC.



Q. TÔNG GIÁM ĐỐC

Lưu Văn Bông

Số: 35/2023/NQ-ĐHĐCĐ

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 4 năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HẢI VÂN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân ngày 27/4/2023;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân,

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.
2. Thông qua Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập HĐQT.
3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023.
4. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2022; Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2023.

4.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

Stt	Nội dung	ĐVT	NQ ĐHĐCĐ năm 2022	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2021	So sánh (%)	
						NQ ĐHĐCĐ	TH 2021
I	Sản xuất						
1	Clinker	Tấn	500.000	455.029	490.182	91,01	92,83
2	Xi măng	Tấn	600.000	498.486	513.981	83,08	96,99
II	Tổng SP chính tiêu thụ	Tấn	900.000	732.044	769.755	81,34	95,10
1	Clinker	Tấn	230.000	233.859	257.226	101,68	90,92
2	Xi măng	Tấn	670.000	498.185	512.530	74,36	97,20
III	Các chỉ tiêu tài chính						
1	Tổng doanh thu	Tr. Đồng	835.877	750.786	672.621	89,82	111,62
2	LN trước thuế	Tr. Đồng	2.592	2.604	14.102	100,46	18,47
3	LN sau thuế chưa tính CLTG	Tr. Đồng	2.073	1.852	10.784	89,34	17,17
4	Tỷ suất LNST chưa tính CLTG/VCSH	%	0,48	0,43	2,40	89,58	17,92
5	Nộp ngân sách	Tr. Đồng	23.300	18.673	23.060	80,14	80,98

4.2. Kết quả Đầu tư xây dựng năm 2022

Đvt: Triệu đồng

TT	Loại công trình	Tổng mức đầu tư	KH năm 2022		TH năm 2022		TH/KH (%)	
			Khối lượng	Vốn thanh toán	Khối lượng	Vốn thanh toán	Khối lượng	Thanh toán
	TỔNG CỘNG	209.688	18.462	21.462	0	500	0	2,33
	<i>Dự án nhóm C</i>	209.688	18.462	21.462	0	500	0	2,33
1	Dự án mỏ đá Hóc Khế	14.713	350	350	0		0	0,00
2	Dự án mỏ sét Đội 3	39.120	16.457	16.457	0		0	0,00
3	Dự án mỏ đá vôi Đông Nam Lèn Áng	105.957	1.655	1.655	0		0	0,00
4	Dự án kho trung chuyển XM tại Quy Nhơn	49.898	0	3.000	0	500	0	16,67

4.3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	So sánh KH 2023/TH năm 2022 (%)
1	Sản xuất				
1.1	Clinker sản xuất	Tấn	539.915	550.000	101,87
	<i>Tự sản xuất</i>	Tấn	455.029	400.000	87,91
	<i>Mua vào</i>	Tấn	84.885	150.000	176,71
1.2	Xi măng (bao gồm gia công cho Hoàng Thạch và Bút Sơn)	Tấn	498.486	600.000	120,36
2	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	732.044	760.000	103,82
2.1	Clinker	Tấn	233.859	160.000	68,42
2.2	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	498.185	600.000	120,44
	<i>Hải Vân tự tiêu thụ</i>	Tấn	110.121	140.000	127,13
	<i>Gia công XM Hoàng Thạch</i>	Tấn	388.064	450.000	115,96
	<i>Gia công XM Bút Sơn</i>	Tấn	-	10.000	
3	Doanh thu và thu nhập khác	Tr.đồng	750.878	850.026	113,20
4	Lợi nhuận				0,00
4.1	<i>Lợi nhuận trước thuế chưa tính CLTG</i>	Tr.đồng	2.604	2.633	101,11
4.2	<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	Tr.đồng	2.604	2.633	101,11
4.3	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa tính CLTG</i>	Tr.đồng	1.852	2.106	113,71
4.4	<i>Lợi nhuận sau thuế</i>	Tr.đồng	1.852	2.106	111,02
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế chưa tính CLTG trên vốn chủ sở hữu	%	0,43	0,49	113,95
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng	18.673	26.595	142,42
7	Tổng quỹ tiền lương	Tr.đồng	53.480	58.971	110,27
8	Sử dụng lao động trong năm	Người	376	382	101,60
9	Chi trả cổ tức	%	2	0	

4.4. Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2023:

- Về giá trị khối lượng: 18,462 tỷ đồng
- Về giá trị thanh toán: 23,441 tỷ đồng

Đvt: Triệu đồng

TT	Loại công trình	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2023			
			Kế hoạch khối lượng	Kế hoạch vốn thanh toán		
				Tổng số	Vay trong nước	Vốn tự có
	Dự án nhóm C	209.688	18.462	23.441	17.666	5.775
1	Dự án mỏ đá Hóc Khê 1	14.713	350	350		350
2	Dự án mỏ Sét Đội 3	39.120	16.457	16.457	16.011	446
3	Dự án mỏ đá vôi Đông Nam Lèn Áng	105.957	1.655	1.655	1.655	
4	Dự án kho trung chuyển xi măng tại Quy Nhơn	49.898		4.979		4.979

Để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 được ổn định, liên tục, đối với các hợp đồng, giao dịch phát sinh trong năm 2023 và năm 2024 giữa Công ty và người có liên quan theo quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020 thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ thông qua. ĐHCĐ thống nhất giao cho Hội đồng quản trị phê duyệt, chấp thuận. Hội đồng quản trị sẽ báo cáo các nội dung này tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt và phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

Đvt: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
A	Tổng tài sản/nguồn vốn	771.668.344.469
1	Nợ phải trả	328.166.147.831
2	Vốn chủ sở hữu	443.502.196.638
B	Lợi nhuận	
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2022	2.603.950.715
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	1.852.415.648
C	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	13.172.734.272
1.1	LNST chưa phân phối lũy kế cuối kỳ trước	11.320.318.624
1.2	LNST chưa phân phối năm 2022	1.852.415.648
D	Phương án PPLN năm 2022	9.805.050.000
1	Chia cổ tức tỷ lệ: 2%	8.305.050.000
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi của NLĐ	1.500.000.000
E	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	3.367.684.272

6. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, quy chế hoạt động của HĐQT.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

7. Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và Kế hoạch thù lao 2023.

7.1 Tổng thù lao thực hiện năm 2022 cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty: 528.000.000 đồng, bằng 100% kế hoạch năm 2022.

- Tiền lương ông Huỳnh Ngọc Khiêm - Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2022 là 237.798.247 đồng

- Tiền lương thực hiện năm 2022 của Ông Ngô Đức Lưu, Tổng giám đốc (từ 01/01/2022 đến ngày 17/6/2022) là 296.465.503 đồng.

- Tiền lương thực hiện năm 2022 của Ông Lưu Văn Bồng, Quyền Tổng giám đốc (từ 17/6/2022 đến 31/12/2022) là 210.010.638 đồng.

7.2 Thông qua mức thù lao, phụ cấp của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Phụ trách quản trị Công ty năm 2023.

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/tháng)	Số tháng	Thành tiền (đồng)
I	Hội đồng quản trị	5			
1	Chủ tịch HĐQT	1	8.000.000	12	96.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	6.000.000	12	288.000.000
II	Ban kiểm soát	3			
1	Trưởng BKS (kể từ ĐHCĐ 2023)	1	6.000.000	8	48.000.000
3	Thành viên BKS	2	4.000.000	12	96.000.000
III	Phụ trách quản trị kiêm Thư ký HĐQT				
1	Phụ trách quản trị kiêm Thư ký HĐQT	1	4.000.000	12	48.000.000
	Tổng cộng				576.000.000

8. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023

Đại hội thống nhất ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn một trong ba đơn vị dưới đây để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam

9. Thông qua hợp đồng gia công xi măng Vicem Hoàng Thạch tại Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân năm 2023.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 chấp thuận Hợp đồng gia công

năm 2023 và phụ lục hợp đồng giữa Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân với Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hoàng Thạch và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định các vấn đề liên quan đến việc thay đổi, điều chỉnh hợp đồng gia công năm 2023 phù hợp với tình hình diễn biến thị trường.

Đối với hợp đồng gia công xi măng Vicem Hoàng Thạch năm 2024 phát sinh trước ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt, chấp thuận hợp đồng gia công xi măng Vicem Hoàng Thạch tại Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân năm 2024 phù hợp với diễn biến thực tế của thị trường, đảm bảo hiệu quả kinh doanh. Hội đồng quản trị Công ty sẽ báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

10. Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023

11. Thông qua nhân sự bầu cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 -2028.

12. Thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 -2028.

12.1. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân nhiệm kỳ 2023 -2028 gồm các ông:

- Ông Lê Xuân Khôi
- Ông Trần Việt Hồng
- Ông Nguyễn Quang Tuấn
- Ông Nguyễn Danh Huyền
- Ông Nguyễn Hoàng Trí

Đại hội đã được Hội đồng quản trị báo cáo kết quả bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028: Bầu Ông Lê Xuân Khôi – Thành viên HĐQT giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023-2028, kể từ ngày 27/4/2023.

12.2. Thành viên Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân nhiệm kỳ 2023 - 2028 gồm các ông:

- Ông Nguyễn Sỹ Linh
- Ông Đặng Ngọc Bảo
- Ông Huỳnh Ngọc Khiêm

Đại hội cũng đã được nghe báo cáo kết quả bầu ông Nguyễn Sỹ Linh giữ chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 kể từ ngày 27/4/2023.

Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân thông qua với số phiếu tán thành là

34.850.214 cổ phần, tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 giao cho Hội đồng quản trị, Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân căn cứ quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nội dung mà Đại hội đã nhất trí thông qua.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và toàn thể cổ đông của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ phù hợp với quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 27 tháng 4 năm 2023. /.

Nguyễn Văn Hải
Nơi nhận:

- UBCKNN (B/c);
- Sở GDCKHCM (B/c);
- Website Công ty;
- TV HĐQT; BKS;
- Lưu: VT, HĐQT, TCHC.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CHỦ TỌA**



Lê Xuân Khôi

Số: 32 /2023/BB-ĐHĐCĐ

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 4 năm 2023

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

A. Doanh nghiệp: CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HẢI VÂN

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0400101235 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Đà Nẵng cấp ngày 01/4/2008 và cấp thay đổi lần 8 ngày 08/9/2022.

B. Thời gian bắt đầu phiên họp: 8 giờ 00 ngày 27/4/2023.

C. Địa điểm: Tại trụ sở Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân, địa chỉ số 65 Nguyễn Văn Cừ, phường Hòa Hiệp Bắc, quận Liên Chiểu, TP. Đà Nẵng.

D. Thành phần tham dự: Các cổ đông và đại diện ủy quyền của cổ đông (theo danh sách cổ đông chốt ngày 21/3/2023), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Ban Tổng giám đốc Công ty, các khách mời tham dự Đại hội Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân.

Đại biểu tham dự:

- Đại biểu Tổng công ty Xi măng Việt Nam:

Ông Nguyễn Quốc Việt – Thành viên HĐQT VICEM

Ông Ngô Đức Lưu, Phó Tổng Giám đốc VICEM.

Và các ông, bà đại diện các phòng ban Tổng công ty Xi măng Việt Nam.

- Các ông Chủ tịch Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc và các ông, bà trưởng phòng Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân.

E. Điều kiện tiến hành Đại hội

Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông – Ông Trần Quang Hưng báo cáo tại Đại hội kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023.

Tại thời điểm khai mạc 8 giờ 00 phút, Đại hội đủ điều kiện tiến hành theo quy định của pháp luật hiện hành với cơ cấu cổ đông như sau: Số lượng cổ đông

tham dự và cổ đông ủy quyền tham dự đại hội là 45 cổ đông, đại diện cho 34.850.214 cổ phần, chiếm 83,93% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (41.525.250 cổ phần), trong đó:

- Số cổ đông tham dự là 27 cổ đông, đại diện cho 1.609.654 cổ phần, chiếm 3,88% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số cổ đông ủy quyền là 18 cổ đông, đại diện cho 33.240.560 cổ phần, chiếm 80,05% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

F. Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội:

Đoàn Chủ tịch và các Ban giúp việc tại Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức biểu quyết bằng thẻ cổ đông, cụ thể như sau:

1. Đoàn Chủ tịch:

- | | | |
|------------------------|-----------------|------------|
| - Ông Lê Xuân Khôi | Chủ tịch HĐQT | Chủ tọa |
| - Ông Ngô Đức Lưu | Thành viên HĐQT | Thành viên |
| - Ông Nguyễn Hoàng Trí | Thành viên HĐQT | Thành viên |

2. Ban Thư ký:

- | | |
|-------------------------|------------|
| - Bà Lê Thị Ánh Đào | Trưởng ban |
| - Bà Phan Thị Hồng Hạnh | Thành viên |

Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với số phiếu biểu quyết tán thành là 34.850.214 cổ phần có quyền biểu quyết, tỷ lệ 100% cổ đông tham dự tán thành.

3. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

- | | |
|------------------------|------------|
| - Ông Trần Quang Hưng | Trưởng ban |
| - Bà Nguyễn Hồng Minh | Thành viên |
| - Bà Phùng Thị Mỹ Hạnh | Thành viên |

4. Ban Kiểm phiếu:

- | | |
|----------------------|------------|
| - Bà Trần Thị Chi | Trưởng ban |
| - Ông Thiệu Quang Đà | Thành Viên |
| - Lê Thị Thanh Chung | Thành Viên |

Ban kiểm phiếu đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với số phiếu biểu quyết tán thành là 34.850.214 cổ phần có quyền biểu quyết, tỷ lệ 100% cổ đông tham dự tán thành.

G. Nội dung Đại hội

1. Nội dung Chương trình Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua với số phiếu biểu quyết tán thành là 34.850.214 cổ phần có quyền biểu quyết, tỷ lệ 100% cổ đông tham dự tán thành.

2. Quy chế làm việc Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với số phiếu biểu quyết tán thành là 34.850.214 cổ phần có quyền biểu quyết, tỷ lệ 100% cổ đông tham dự tán thành.

3. Đại hội đã nghe các Báo cáo và Tờ trình:

- Báo cáo số 24/BC-HĐQT ngày 27/4/2023 về báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 do Ông Lê Xuân Khôi, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tọa Đại hội trình bày tại Đại hội.

- Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập HĐQT năm 2022 do Ông Nguyễn Quang Tuấn, thành viên HĐQT thay mặt ông Nguyễn Danh Huyền, trình bày tại Đại hội.

- Báo cáo số 03/BKS-BC ngày 27/4/2023 về hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023 do Ông Huỳnh Ngọc Khiêm, Trưởng Ban Kiểm soát trình bày.

- Báo cáo số 466/BC-XMHV ngày 27/4/2023 về kết quả hoạt động SXKD và ĐTXD năm 2022 và Kế hoạch SXKD và ĐTXD năm 2023 do Ông Lưu Văn Bông, Quyền Tổng giám đốc trình bày.

- Tờ trình số 25/TTr-HĐQT ngày 27/4/2023 thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 do Ông Nguyễn Quang Tuấn, Thành viên HĐQT trình bày.

- Tờ trình số 26/TTr-HĐQT ngày 27/4/2023 thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT do Ông Nguyễn Hoàng Trí, thành viên Đoàn Chủ tịch trình bày.

- Tờ trình số 27/TTr-HĐQT ngày 27/4/2023 thông qua mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và Kế hoạch thù lao năm 2023 do Ông Huỳnh Ngọc Khiêm, Trưởng Ban Kiểm soát trình bày.

- Tờ trình số 28/TTr-BKS ngày 27/4/2023 thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023 do Ông Huỳnh Ngọc Khiêm, Trưởng Ban Kiểm soát trình bày.

- Tờ trình số 29/TTr-HĐQT ngày 27/4/2023 thông qua nội dung hợp đồng gia công xi măng Hoàng Thạch tại Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân năm 2023 do Ông Nguyễn Hoàng Trí, Thành viên Đoàn Chủ tịch trình bày.

- Tờ trình số 30/TTr-HĐQT ngày 27/4/2023 thông qua việc miễn nhiệm thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018 -2023 do Ông Lê Xuân Khôi, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tọa Đại hội trình bày.

- Tờ trình số 31/TTr-HĐQT ngày 27/4/2023 thông qua nhân sự bầu thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 -2028 do Ông Lê Xuân

Khôi, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tọa Đại hội trình bày.

4. Đại hội thảo luận và ý kiến tham gia của các cổ đông:

Ý kiến của bà Lê Thu Huyền - đại diện theo uỷ quyền của cổ đông Dương Xuân Chung, sở hữu 1.568.671 cổ phần có ý kiến:

Đề nghị Hội đồng quản trị xem xét sử dụng từ “pháp luật” thay cho từ “luật pháp” tại nội dung đề nghị sửa đổi khoản 2, Điều 27 Điều lệ Công ty.

Ngoài ra không có thêm ý kiến nào khác của các cổ đông.

Sau khi xem xét các báo cáo, tờ trình và thảo luận các vấn đề liên quan, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân đã nhất trí thông qua các nội dung sau:

1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023

Đại hội biểu quyết thông qua với:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là 34.849.414 cổ phần tương ứng với 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 cổ phần, bằng 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 800 cổ phần, bằng 0,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

2. Thông qua Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập HĐQT

Đại hội biểu quyết thông qua với:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là 34.850.214 cổ phần tương ứng với 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 cổ phần, bằng 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 cổ phần, bằng 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

3. Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023

Đại hội biểu quyết thông qua với:

- Số phiếu biểu quyết tán thành là 34.850.214 cổ phần tương ứng với 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 cổ phần, bằng 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 cổ phần, bằng 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

4. Thông qua Báo cáo kết quả SXKD và ĐTXD năm 2022 và Kế hoạch SXKD và ĐTXD năm 2023 với một số chỉ tiêu chính như sau:

4.1. Kết quả sản xuất kinh doanh và ĐTXD năm 2022:

4.1.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

Stt	Nội dung	ĐVT	NQ ĐHĐCĐ năm 2022	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2021	So sánh (%)	
						NQ ĐHĐCĐ	TH 2021
I	Sản xuất						
1	Clinker	Tấn	500.000	455.029	490.182	91,01	92,83
2	Xi măng	Tấn	600.000	498.486	513.981	83,08	96,99
II	Tổng SP chính tiêu thụ	Tấn	900.000	732.044	769.755	81,34	95,10
1	Clinker	Tấn	230.000	233.859	257.226	101,68	90,92
2	Xi măng	Tấn	670.000	498.185	512.530	74,36	97,20
2.1	Hải Vân	Tấn	150.000	104.406	104.266	69,60	100,13
2.2	Bán XM Li xăng Bút Sơn	Tấn	0	5.715	-	-	-
2.3	Gia công cho Hoàng Thạch	Tấn	520.000	388.064	408.264	74,63	95,05
III	Các chỉ tiêu tài chính						
1	Tổng doanh thu	Tr. Đồng	835.877	750.786	672.621	89,82	111,62
2	LN trước thuế	Tr. Đồng	2.592	2.604	14.102	100,46	18,47
3	LN sau thuế chưa tính CLTG	Tr. Đồng	2.073	1.852	10.784	89,34	17,17
4	Tỷ suất LNST chưa tính CLTG/VCSH	%	0,48	0,43	2,40	89,58	17,92
5	Nộp ngân sách	Tr. Đồng	23.300	18.673	23.060	80,14	80,98

4.1.2 Kết quả Đầu tư xây dựng năm 2022

Đvt: Triệu đồng

TT	Loại công trình	Tổng mức đầu tư	KH năm 2022		TH năm 2022		TH/KH (%)	
			Khối lượng	Vốn thanh toán	Khối lượng	Vốn thanh toán	Khối lượng	Thanh toán
	TỔNG CỘNG	209.688	18.462	21.462	0	500	0	2,33
	<i>Dự án nhóm C</i>	<i>209.688</i>	<i>18.462</i>	<i>21.462</i>	<i>0</i>	<i>500</i>	<i>0</i>	<i>2,33</i>
1	Dự án mỏ đá Hốc Khê	14.713	350	350	0		0	0,00
2	Dự án mỏ sét Đội 3	39.120	16.457	16.457	0		0	0,00
3	Dự án mỏ đá vôi Đông Nam Lèn Ấng	105.957	1.655	1.655	0		0	0,00
4	Dự án kho trung chuyển XM tại Quy Nhơn	49.898	0	3.000	0	500	0	16,67

4.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh và ĐTXD năm 2023

4.2.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	So sánh KH 2023/TH năm 2022 (%)
1	Sản xuất				
1.1	Clinker sản xuất	Tấn	539.915	550.000	101,87
	Tự sản xuất	Tấn	455.029	400.000	87,91
	Mua vào	Tấn	84.885	150.000	176,71
1.2	Xi măng (bao gồm gia công cho Hoàng Thạch và Bút Sơn)	Tấn	498.486	600.000	120,36
	+ Xi măng bao	Tấn	377.818	465.000	123,08
	+ Xi măng rời	Tấn	120.667	135.000	111,88
2	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	732.044	760.000	103,82
2.1	Clinker	Tấn	233.859	160.000	68,42
2.2	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	498.185	600.000	120,44
	Hải Vân tự tiêu thụ	Tấn	110.121	140.000	127,13
	Gia công XM Hoàng Thạch	Tấn	388.064	450.000	115,96
	Gia công XM Bút Sơn	Tấn	-	10.000	
3	Doanh thu và thu nhập khác	Tr.đồng	750.878	850.026	113,20
4	Lợi nhuận				0,00
4.1	Lợi nhuận trước thuế chưa tính CLTG	Tr.đồng	2.604	2.633	101,11
4.2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2.604	2.633	101,11
4.3	Lợi nhuận sau thuế chưa tính CLTG	Tr.đồng	1.852	2.106	113,71
4.4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	1.852	2.106	111,02
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế chưa tính CLTG trên vốn chủ sở hữu	%	0,43	0,49	113,95
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng	18.673	26.595	142,42
7	Tổng quỹ tiền lương	Tr.đồng	53.480	58.971	110,27
8	Sử dụng lao động trong năm	Người	376	382	101,60
9	Chi trả cổ tức	%	2	0	

4.2.2. Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2023:

Đvt: Triệu đồng

TT	Loại công trình	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2023			
			Kế hoạch khối lượng	Kế hoạch vốn thanh toán		
				Tổng số	Vay trong nước	Vốn tự có
	Dự án nhóm C	209.688	18.462	23.441	17.666	5.775

TT	Loại công trình	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2023			
			Kế hoạch khối lượng	Kế hoạch vốn thanh toán		
				Tổng số	Vay trong nước	Vốn tự có
1	Dự án mỏ đá Hộc Khê 1	14.713	350	350		350
2	Dự án mỏ Sét Đội 3	39.120	16.457	16.457	16.011	446
3	Dự án mỏ đá vôi Đông Nam Lèn Ấng	105.957	1.655	1.655	1.655	
4	Dự án kho trung chuyển xi măng tại Quy Nhơn	49.898		4.979		4.979

Để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 được ổn định, liên tục, đối với các hợp đồng, giao dịch phát sinh trong năm 2023 và năm 2024 giữa Công ty và người có liên quan theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020, ĐHĐCĐ thống nhất giao cho Hội đồng quản trị phê duyệt, chấp thuận các hợp đồng giao dịch giữa Công ty và người có liên quan theo quy định thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ thông qua. Hội đồng quản trị sẽ báo cáo các nội dung này tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Đại hội biểu quyết thông qua với:

Số phiếu biểu quyết tán thành là 34.850.214 cổ phần tương ứng với 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 cổ phần, bằng 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 cổ phần, bằng 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

5. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt và phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 theo nội dung Tờ trình số 25/TTr-HĐQT ngày 27/4/2023:

5.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu báo cáo tài chính năm 2022:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
A	Tổng tài sản/nguồn vốn	Đồng	771.668.344.469
1	Nợ phải trả	Đồng	328.166.147.831
2	Vốn chủ sở hữu	Đồng	443.502.196.638
B	Lợi nhuận	Đồng	
1	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	2.603.950.715
2	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	1.852.415.648

5.2. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022:

Đvt: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Số tiền
A	Tổng tài sản/nguồn vốn	771.668.344.469
1	Nợ phải trả	328.166.147.831
2	Vốn chủ sở hữu	443.502.196.638
B	Lợi nhuận	
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2022	2.603.950.715
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2022	1.852.415.648
C	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	13.172.734.272
1.1	LNST chưa phân phối lũy kế cuối kỳ trước	11.320.318.624
1.2	LNST chưa phân phối năm 2022	1.852.415.648
D	Phương án PPLN năm 2022	9.805.050.000
1	Chia cổ tức tỷ lệ: 2%	8.305.050.000
2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi của NLD	1.500.000.000
E	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	3.367.684.272

Đại hội biểu quyết thông qua với:

Số phiếu biểu quyết tán thành là 34.850.214 cổ phần tương ứng với 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 cổ phần, bằng 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 cổ phần, bằng 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

6. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, quy chế hoạt động của HĐQT theo nội dung Tờ trình số 26/TTr-HĐQT ngày 27/4/2023:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Đại hội biểu quyết thông qua với:

Số phiếu biểu quyết tán thành là 34.845.224 cổ phần tương ứng với 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 cổ phần, bằng 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 4.990 cổ phần, bằng 0,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

7. Thông qua mức thù lao HĐQT, BKS năm 2022 và Kế hoạch thù lao 2023 theo nội dung Tờ trình số 27/TTr-HĐQT ngày 27/4/2023:

7.1 Tổng thù lao thực hiện năm 2022 cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty: 528.000.000 đồng, bằng 100% kế hoạch năm 2022.

- Tiền lương của ông Huỳnh Ngọc Khiêm - Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2022 là: 237.798.247 đồng

- Tiền lương thực hiện năm 2022 của Ông Ngô Đức Lưu, Tổng giám đốc (từ 01/01/2022 đến ngày 17/6/2022) là : 296.465.503 đồng.

- Tiền lương thực hiện năm 2022 của Ông Lưu Văn Bông, Quyền Tổng giám đốc (từ 17/6/2022 đến 31/12/2022) là : 210.010.638 đồng.

7.2 Kế hoạch chi trả thù lao năm 2023:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/tháng)	Số tháng	Thành tiền (đồng)
I	Hội đồng quản trị	5			
1	Chủ tịch HĐQT	1	8.000.000	12	96.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	6.000.000	12	288.000.000
II	Ban kiểm soát	3			
1	Trưởng BKS (kể từ ĐHCĐ 2023)	1	6.000.000	8	48.000.000
2	Thành viên BKS	2	4.000.000	12	96.000.000
III	Phụ trách quản trị kiêm Thư ký HĐQT				
1	Phụ trách quản trị kiêm Thư ký HĐQT	1	4.000.000	12	48.000.000
	Tổng cộng				576.000.000

Đại hội biểu quyết thông qua với:

Số phiếu biểu quyết tán thành là 34.837.734 cổ phần tương ứng với 99,96% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 cổ phần, bằng 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 12.490 cổ phần, bằng 0,04% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

8. Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023 theo nội dung Tờ trình Số 28/TTr-BKS ngày 27/4/2023.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thống nhất ủy quyền cho HĐQT Công ty lựa chọn một trong ba đơn vị dưới đây để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

1. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
2. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
3. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam

Đại hội biểu quyết thông qua với:

Số phiếu biểu quyết tán thành là 34.850.214 cổ phần tương ứng với 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 cổ phần, bằng 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 cổ phần, bằng 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

9. Thông qua hợp đồng gia công xi măng Vicem Hoàng Thạch tại Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân năm 2023 theo Tờ trình số 29/TTr-HĐQT ngày 27/4/2023.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 chấp thuận Hợp đồng gia công năm 2023 và phụ lục hợp đồng giữa Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân với Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hoàng Thạch và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định các vấn đề liên quan đến việc thay đổi, điều chỉnh hợp đồng gia công năm 2023 phù hợp với tình hình diễn biến thị trường.

Đối với hợp đồng gia công xi măng Vicem Hoàng Thạch năm 2024 phát sinh trước ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024, Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt, chấp thuận hợp đồng gia công xi măng Vicem Hoàng Thạch tại Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân năm 2024 phù hợp với diễn biến thực tế của thị trường, đảm bảo hiệu quả kinh doanh. Hội đồng quản trị Công ty sẽ báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Đại hội biểu quyết thông qua với:

Số phiếu biểu quyết tán thành là 3.390.205 cổ phần tương ứng với 99,99% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 cổ phần, bằng 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 49 cổ phần, bằng 0,01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

10. Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 theo Tờ trình số 30/TTr-HĐQT ngày 27/4/2023.

Đại hội biểu quyết thông qua với:

Số phiếu biểu quyết tán thành là 34.850.214 cổ phần tương ứng với 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 cổ phần, bằng 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 cổ phần, bằng 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

11. Thông qua nhân sự bầu cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 -2028 theo Tờ trình số 31/TTr-HĐQT ngày 27/4/2023.

Đại hội biểu quyết thông qua với:

Số phiếu biểu quyết tán thành là 34.850.214 cổ phần tương ứng với 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không tán thành là 0 cổ phần, bằng 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

Số phiếu biểu quyết không có ý kiến là 0 cổ phần, bằng 0,00% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội.

12. Đại hội nhất trí thông qua Quy chế bầu cử với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự và tán thành bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết.

13. Đại hội tiến hành bầu cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 -2028:

- **Ứng cử, đề cử:** Những người đại diện theo uỷ quyền của Tổng công ty Xi măng Việt Nam (VICEM) là cổ đông của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân (Vicem Hải Vân), được VICEM cử làm người đại diện quản lý phần vốn của VICEM tại Vicem Hải Vân theo Quyết định số 681/QĐ-VICEM, ngày 13/4/2023 của VICEM, nắm giữ 31.455.760 cổ phần, chiếm 75,75% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty ứng cử, đề cử 05 ứng viên để bầu vào HĐQT và 03 ứng viên để bầu vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.

- **Kết quả bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028:**

STT	Họ và tên	Số phiếu bầu	Tỷ lệ (%)
I	Thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028:		
1	Ông Lê Xuân Khôi	38.280.899	109,84%
2	Ông Trần Việt Hồng	33.268.804	95,46%
3	Ông Nguyễn Quang Tuấn	33.257.004	95,43%
4	Ông Nguyễn Danh Huyền	36.091.059	103,56%
5	Ông Nguyễn Hoàng Trí	33.349.104	95,69%
II	Thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028		
1	Ông Nguyễn Sỹ Linh	34.257.894	98,3%
2	Ông Đặng Ngọc Bảo	34.286.694	98,38%
3	Ông Huỳnh Ngọc Khiêm	36.003.054	103,31

- Đại hội đã được Hội đồng quản trị báo cáo kết quả bầu Chủ tịch HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028:

+ Bầu Ông Lê Xuân Khôi – Thành viên HĐQT giữ chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023-2028, kể từ ngày 27/4/2023.

- Đại hội cũng đã được nghe báo cáo kết quả bầu ông Nguyễn Sỹ Linh giữ

chức vụ Trưởng Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 kể từ ngày 27/4/2023.

14. Đại hội đã nghe Bà Lê Thị Ánh Đào thay mặt Ban Thư ký Đại hội trình bày dự thảo Biên bản và dự thảo Nghị quyết của Đại hội.

H. Phiên họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 kết thúc vào hồi 11 giờ 45 phút cùng ngày.

Các nội dung trong phiên họp được lập thành Biên bản và được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua với số phiếu tán thành là 34.850.214 cổ phần tương ứng tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông tham dự Đại hội tán thành. Biên bản gồm 12 trang, được lập thành 02 bản, lưu Hồ sơ văn kiện Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 tại Hội đồng quản trị 01 bản, Phòng Tổ chức Hành chính lưu 01 bản.

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 sẽ được lập thành văn bản và thông báo đến toàn thể quý cổ đông theo đúng quy định của pháp luật.

ĐOÀN CHỦ TỊCH

Ngô Đức Lưu

Nguyễn Hoàng Trí



CHỦ TOA ĐẠI HỘI

Lê Xuân Khôi

BAN THƯ KÝ

Phan Thị Hồng Hạnh

Lê Thị Ánh Đào

CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG VICEM HẢI VÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 4 năm 2023

QUY CHẾ
LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HẢI VÂN

CHƯƠNG I: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Quy định chung

Quy chế này quy định quyền, nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông; trách nhiệm của các chủ thể khi tham gia Đại hội cổ đông; cách thức thảo luận tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân (sau đây gọi tắt là "Đại hội") nhằm đảm bảo Đại hội đạt kết quả.

Điều 2: Mục đích

Quy chế này nhằm mục đích đảm bảo cho Đại hội được tiến hành đúng trình tự và thủ tục phù hợp với quy định của pháp luật; đảm bảo cho Đại hội được tiến hành trong trật tự, an toàn, đúng thời gian trong chương trình nghị sự của Đại hội; đảm bảo cho các cổ đông thực thi các quyền và lợi ích hợp pháp của mình một cách dân chủ, bình đẳng và đoàn kết, phản ánh được mong muốn của đa số người tham dự vì quyền lợi của cổ đông và đáp ứng nhu cầu phát triển Công ty.

Điều 3: Chương trình nghị sự

1. Chương trình nghị sự của Đại hội đã được gửi cho các cổ đông kèm theo Thư mời họp và đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty.

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 5% trở lên tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền kiến nghị vấn đề đưa vào chương trình họp Đại hội. Kiến nghị phải bằng văn bản và được gửi đến Công ty chậm nhất 03 ngày làm việc trước ngày khai mạc Đại hội. Kiến nghị phải ghi rõ: họ tên cổ đông, số lượng từng loại cổ phần của cổ đông, mã số cổ đông, vấn đề kiến nghị đưa vào chương trình họp.

Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông chấp nhận và đưa các kiến nghị này vào dự kiến chương trình và nội dung cuộc họp, trừ trường hợp kiến nghị được gửi đến không đúng thời hạn hoặc không đủ, không đúng nội dung; vào thời điểm kiến nghị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nắm giữ đủ 5% cổ phần phổ thông trở lên hoặc vấn đề kiến nghị không thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

3. Chương trình và nội dung Đại hội phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc Đại hội.

Điều 4: Nghĩa vụ của cổ đông tại Đại hội

Cổ đông khi tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau đây:

1) Mặc trang phục chỉnh tề, lịch sự

2) Xuất trình đầy đủ giấy tờ tùy thân, thư mời họp và các giấy tờ liên quan đến việc xác minh tư cách đại biểu.

3) Giữ trật tự và tư cách nghiêm túc trong giờ họp

4) Giao tiếp hòa nhã, thân thiện; không được bỏ về giữa giờ khi chưa có sự đồng ý của chủ tọa Đại hội

5) Phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội quy định và tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban Tổ chức.

6) Tuyệt đối tuân thủ sự điều hành của chủ tọa, chỉ được phát biểu khi có sự đồng ý của chủ tọa.

CHƯƠNG II: TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Điều 5: Các vấn đề được Đại hội đồng cổ đông thông qua

Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân có quyền thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây:

1) Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2022 và kế hoạch hoạt động 2023;

2) Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập HĐQT năm 2022;

3) Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 2022 và kế hoạch SXKD 2023;

4) Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch hoạt động 2023;

5) Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán và phương án phân phối lợi nhuận năm 2022;

6) Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty, quy chế quản trị nội bộ và quy chế hoạt động của HĐQT;

7) Báo cáo mức chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2022 – KH thù lao năm 2023;

8) Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023;

9) Tờ trình về thông qua nội dung Hợp đồng gia công xi măng Vicem Hoàng Thạch tại Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân.

10) Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023.

11) Tờ trình nhân sự bầu thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.

Điều 6: Đoàn chủ tịch

Điều hành Đại hội là Đoàn Chủ tịch, gồm có Chủ tịch (là Chủ tịch Hội đồng quản trị) và các thành viên do Chủ tịch giới thiệu. Chủ tịch là người chủ trì Đại hội (Chủ tọa). Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Đoàn Chủ tịch có trách nhiệm:

1) Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các quy chế, thể lệ đã được Đại hội thông qua.

2) Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3) Có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 3 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong trường hợp có người tham dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp; địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện; phương tiện thông tin không đảm bảo cho cổ đông dự họp thảo luận và biểu quyết.

4) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

5) Giải quyết các vấn đề phát sinh (nếu có) trong quá trình diễn ra Đại hội.

Điều 7: Thư ký Đại hội

1. Giúp việc cho Đoàn Chủ tịch và Đại hội là Thư ký Đại hội. Thư ký Đại hội do Chủ tọa cử.

2. Thư ký có nhiệm vụ:

1) Ghi chép đầy đủ và trung thực các nội dung của Đại hội.

2) Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố các văn kiện, kết luận hoặc thông báo gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

3) Chịu trách nhiệm trước Chủ tọa Đại hội và Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình; ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua; soạn thảo biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

Điều 8: Ban tổ chức Đại hội, Ban kiểm tra tư cách cổ đông

Ban tổ chức Đại hội do HĐQT Công ty quyết định. Ban tổ chức Đại hội có trách nhiệm triệu tập, đón tiếp, bố trí chỗ ngồi, phát tài liệu, thẻ biểu quyết cho cổ đông/đại diện cổ đông được ủy quyền đủ tư cách tham dự Đại hội.

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Ban tổ chức Đại hội cử ra. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có trách nhiệm:

1) Kiểm tra các điều kiện để tiến hành Đại hội;

2) Tiếp nhận giấy tờ của cổ đông đến dự họp, kiểm tra tư cách của cổ đông dự họp;

3) Báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng Cổ đông.

Điều 9: Ban kiểm phiếu

Ban Kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

1) Phổ biến các nguyên tắc biểu quyết;

2) Tổ chức kiểm phiếu biểu quyết;

3) Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của các cổ đông, đại diện cổ đông;

4) Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội, công bố kết quả biểu quyết;

5) Giao kết quả kiểm phiếu biểu quyết cho Đoàn Chủ tịch hoặc Thư ký Đại hội.

Điều 10: Các quyền của Cổ đông

1. Tất cả cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 21/3/2023 của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) đều có quyền tham dự hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự ĐHĐCĐ. Mỗi cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi đến tham dự Đại hội cần phải mang theo giấy tờ tùy thân gồm: CMND/CCCD (hoặc hộ chiếu), Giấy mời tham dự, Giấy ủy quyền tham dự Đại hội nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông và sẽ được nhận Phiếu biểu quyết và tham gia biểu quyết.

2. Cổ đông được Ban tổ chức Đại hội thông báo công khai thông tin về Chương trình Đại hội đồng cổ đông, được phát tài liệu liên quan đến nội dung Đại hội và có trách nhiệm:

- 1) Tuân thủ Nội quy Đại hội.
- 2) Phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức.
- 3) Thảo luận các nội dung báo cáo.
- 4) Biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.
- 5) Chấp hành sự điều khiển của chủ tọa Đại hội.

CHƯƠNG III: THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

Điều 11: Thảo luận tại Đại hội

Khi thảo luận các vấn đề trong chương trình Đại hội, cổ đông cần tuân thủ các quy định sau đây:

1. Nguyên tắc: Cổ đông tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải được sự đồng ý của Chủ tọa chấp thuận cho phát biểu.

2. Cách thức phát biểu: Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua để đảm bảo đại hội được tiến hành đúng như chương trình nghị sự đã thông qua, nội dung không bị vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp.

3. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông. Các ý kiến đóng góp hoặc chất vấn sẽ được tập hợp cùng lúc và được giải đáp theo tuần tự và chỉ được tham gia đóng góp ý kiến trong phần thảo luận của Đại hội. Trường hợp nhiều cổ đông có ý kiến trùng lặp với nhau thì Đoàn Chủ tịch sẽ chọn lọc và trả lời chung cho tất cả các cổ đông. Sau khi không còn ý kiến phát biểu của các cổ đông, Chủ tọa sẽ lần lượt trả lời ý kiến của từng cổ đông hoặc chỉ định người có trách nhiệm trong Ban điều hành Công ty trả lời các ý kiến này.

Điều 12: Biểu quyết tại Đại hội

1. Nguyên tắc biểu quyết :

- Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của tất cả các cổ đông bằng Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết theo số cổ phần sở hữu và đại diện.

- Mỗi cổ đông được cấp 01 Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết trong đó ghi tên cổ đông/đại diện được ủy quyền, số cổ phần có quyền biểu quyết (sở hữu và ủy quyền) của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân.

2. Thẻ lệ biểu quyết:

- **Biểu quyết bằng Thẻ biểu quyết:** Đối với những vấn đề như: Thông qua chương trình nghị sự; Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội; Thông qua nhân sự Đoàn chủ tịch; Thư ký đại hội, Ban Kiểm phiếu; thông qua Quy chế Bầu cử thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát, thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội, các cổ đông tham dự Đại hội biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (*khi được Chủ tọa hỏi ý kiến: tán thành hay không tán thành*); những cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết được xem như không có ý kiến về vấn đề cần biểu quyết.

- **Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết:** Phiếu biểu quyết được sử dụng khi các cổ đông biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo, tờ trình tại Đại hội. Cổ đông thực hiện biểu quyết như sau:

o Cổ đông hoặc Người đại diện được ủy quyền thực hiện việc biểu quyết để *tán thành*, hoặc *không tán thành*, hoặc *không có ý kiến* một vấn đề bằng cách cổ đông đánh dấu chéo "x" vào ô tương ứng trong Phiếu biểu quyết theo trình tự: "*Tán thành*", "*Không tán thành*" và "*Không có ý kiến*" theo từng nội dung.

o Sau khi biểu quyết hết các nội dung, **cổ đông biểu quyết ký tên vào Phiếu biểu quyết** và bỏ vào thùng phiếu, Ban kiểm phiếu thu hồi Phiếu biểu quyết của cổ đông để thống kê kết quả.

o Trường hợp thay đổi ý kiến, cổ đông ký nháy bên cạnh ô lấy ý kiến lựa chọn cuối cùng để tránh giả mạo.

3. Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028

Nội dung bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 thực hiện theo Quy chế bầu cử được ĐHCĐ thông qua trước khi tiến hành bầu cử.

4. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông

Điều kiện để thông qua các quyết định của Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại Điều 21 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Điều 13: Biên bản Đại hội

Các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản Đại hội. Biên bản và Nghị quyết phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 14: Trách nhiệm thực hiện

Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban kiểm tra tư cách cổ đông, Ban kiểm phiếu, đại biểu, cổ đông tham dự ĐHCĐ cần chấp hành nghiêm túc Quy chế làm việc của Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: HĐQT.



Số: 24 /BC-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân xin báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 như sau:

I. Đặc điểm tình hình:

Năm 2022, có những thuận lợi, khó khăn đan xen nhưng với ngành xi măng nói chung và Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân nói riêng thì khó khăn nhiều hơn thuận lợi.

II. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2022:

Thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022, trên cơ sở Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật, Hội đồng quản trị Công ty đã phân tích, dự báo, đánh giá những cơ hội, khó khăn, thách thức để định hướng trong chỉ đạo, điều hành, xây dựng các kịch bản trong sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế của Công ty, kết quả thực hiện năm 2022 như sau:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh:

- Sản lượng sản xuất:

+ Sản xuất clinker thực hiện 455.029 tấn, bằng 91,01% so với nghị quyết, giảm 7,17% so với năm 2021. Sản lượng clinker thực hiện thấp do việc tiêu thụ clinker và xi măng thấp nên Công ty đã chủ động dừng lò kết hợp sửa chữa để hạn chế đổ clinker ra bãi làm suy giảm chất lượng.

+ Sản xuất xi măng thực hiện 498.486 tấn, bằng 83,08% so với nghị quyết và giảm 3,01% so với năm 2021.

- Sản lượng tiêu thụ:

Tổng sản phẩm chính tiêu thụ cả năm 732.044 tấn bằng 81,34% so với nghị quyết và giảm 4,90% so với năm 2021.

+ Tiêu thụ clinker là 233.859 tấn đạt 101,68% so với nghị quyết và giảm 9,08% so với năm 2021;

+ Tiêu thụ xi măng là 498.185 tấn bằng 74,36% so với nghị quyết và giảm 2,80% so với năm 2021 (Xi măng gia công Hoàng Thạch thực hiện cả năm 2022 là 388.064 tấn bằng 74,63% so với nghị quyết và giảm 4,95% so với năm 2021; Xi

mãng Hải Vân tự tiêu thụ cả năm là 104.406 tấn bằng 69,60% so với nghị quyết và tương đương với năm 2021).

- Các chỉ tiêu tài chính: Doanh thu đạt 750,786 tỷ đồng, bằng 89,82% so với nghị quyết, tăng 11,62% so với năm 2021. Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 2,604 tỷ đồng, đạt 100,46% so với nghị quyết và bằng 18,47% so với năm 2021.

- Về tiền lương: Tổng thu nhập bình quân năm 2022 của CBCNV Công ty là 11,85 triệu đồng/người/tháng bằng 96,76% so với nghị quyết và tăng 4,34% so với thực hiện năm 2021.

2. Công tác đầu tư xây dựng:

- Giá trị khối lượng: 0/18.462 triệu đồng, bằng 0% kế hoạch;
- Giá trị thanh toán: 500/21.462 triệu đồng, bằng 2,33 % kế hoạch

Năm 2022 việc thực hiện ĐTXD không đạt kế hoạch do các chủ trương, quy định của Nhà nước và các địa phương có sự thay đổi nên dẫn đến việc thực hiện các thủ tục còn chậm.

3. Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty gồm có 05 thành viên được Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 23/4/2018 bầu ra và bầu bổ sung, thay thế tại Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 20/6/2020, Đại hội thường niên năm 2021 và đại hội bất thường ngày 16/10/2021.

Theo chức năng, nhiệm vụ, Hội đồng quản trị đã triển khai thực hiện nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 thông qua theo đúng quy định pháp luật, Điều lệ Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty thường xuyên duy trì các cuộc họp định kỳ theo quy định, họp bất thường và lấy ý kiến thành viên HĐQT để thông qua các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị. Trong các cuộc họp HĐQT đã phát huy dân chủ, đoàn kết, thống nhất giữa các thành viên HĐQT, nêu cao vai trò, trách nhiệm của từng cá nhân khi thảo luận, tham gia quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền.

Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành kịp thời, đúng thẩm quyền, đảm bảo đúng chủ trương, chính sách pháp luật của Nhà nước, phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, tạo điều kiện cho Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả cao cũng như giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình sản xuất kinh doanh.

4. Kết quả hoạt động của từng thành viên Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty gồm 5 thành viên, trong đó có 01 thành viên độc lập, tất cả các thành viên đã tham gia tích cực vào việc hoạch định chiến lược, kế hoạch Công ty; kiểm soát tuân thủ quy định về quản trị Công ty theo thông lệ chuẩn mực, quy định pháp luật về chứng khoán.

Đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thẩm quyền của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Tất cả các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ, bất thường của HĐQT và cho ý kiến bằng văn bản đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích của Công ty và cổ đông. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT đều được ban hành phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình thực tế Công ty.

Từng thành viên HĐQT đã thực hiện đúng vai trò, trách nhiệm và hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công, đã có những đóng góp tích cực góp phần hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Tất cả các thành viên HĐQT đã đưa ra các giải pháp kịp thời, hiệu quả để hỗ trợ cho Ban Tổng giám đốc trong quá trình điều hành, thực hiện tốt việc giám sát và kiểm soát đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật.

5. Thù lao thành viên Hội đồng quản trị năm 2022:

Tổng thù lao chi trả cho thành viên Hội đồng quản trị năm 2022 là: 384 triệu đồng, trong đó: Chủ tịch HĐQT: 8 triệu đồng/tháng; Thành viên HĐQT: 6 triệu đồng/người/ tháng.

III. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc:

Trong quá trình tổ chức điều hành hoạt động SXKD, Ban điều hành đã bám sát nghị quyết Hội đồng quản trị và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông để triển khai thực hiện các quy định của Công ty, quy định của pháp luật.

Năm 2022, tình hình hoạt động SXKD của Công ty gặp nhiều khó khăn nhưng tập thể Ban Tổng giám đốc và CBCNV đã đoàn kết, nỗ lực vượt qua khó khăn để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

IV. Kết quả giám sát đối với Người điều hành khác:

Hội đồng quản trị Công ty đã luôn hỗ trợ, tạo điều kiện để Ban lãnh đạo hoạt động thuận lợi, đưa ra các chỉ đạo kịp thời. Hội đồng quản trị thường xuyên trao đổi, làm việc với Ban Tổng giám đốc và các cấp trưởng đơn vị tại Công ty để tháo gỡ các khó khăn.

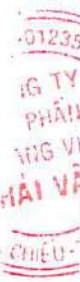
V. Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2023:

Năm 2023 dự báo ngành xi măng gặp nhiều khó khăn do:

- Cung vượt xa so với nhu cầu. Các dự án, công trình chậm triển khai, phải hoãn, giãn tiến độ. Nhu cầu xi măng của xã hội giảm, việc xuất khẩu xi măng, clinker gặp khó khăn dẫn tới cạnh tranh ngày càng khốc liệt, các đơn vị sản xuất xi măng đứng trước áp lực phải thực hiện dừng lò nung/giảm năng suất chạy lò.

- Xu hướng chuyển dịch nhu cầu từ xi măng bao sang xi măng rời. Giá nguyên nhiên vật liệu đầu vào cho sản xuất xi măng, đặc biệt là giá than dự báo vẫn duy trì ở mức cao.

Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, Hội đồng quản trị công ty tập trung chỉ đạo Ban Tổng giám đốc triển khai các giải pháp để thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2023 như sau:



1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023
1	Sản xuất		
1.1	Clinker sản xuất	Tấn	550.000
	Tự sản xuất	Tấn	400.000
	Mua vào	Tấn	150.000
1.2	Xi măng (bao gồm gia công cho Hoàng Thạch và Bút Sơn)	Tấn	600.000
	+ Xi măng bao	Tấn	465.000
	+ Xi măng rời	Tấn	135.000
2	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	760.000
2.1	Clinker	Tấn	160.000
2.2	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	600.000
	Hải Vân tự tiêu thụ	Tấn	140.000
	Gia công XM Hoàng Thạch	Tấn	450.000
	Gia công XM Bút Sơn	Tấn	10.000
3	Doanh thu và thu nhập khác	Tr.đồng	850.026
3.1	Doanh thu thuần BH & CCDV	Tr.đồng	850.026
4	Lợi nhuận		
4.1	Lợi nhuận trước thuế chưa tính CLTG	Tr.đồng	2.633
4.2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2.633
4.3	Lợi nhuận sau thuế chưa tính CLTG	Tr.đồng	2.106
4.4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	2.106
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế chưa tính CLTG trên vốn chủ sở hữu	%	0,49
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng	26.595
7	Tổng quỹ tiền lương	Tr.đồng	58.971
8	Sử dụng lao động trong năm	Người	382
9	Chi trả cổ tức	%	0

2. Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2023

- Về giá trị khối lượng: 18,462 tỷ đồng
- Về giá trị thanh toán: 23,441 tỷ đồng

Đvt : Triệu đồng

TT	Loại công trình	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2023			
			Kế hoạch khối lượng	Kế hoạch vốn thanh toán		
				Tổng số	Vay trong nước	Vốn tự có
	<i>Dự án nhóm C</i>	209.688	18.462	23.441	17.666	5.775
1	Dự án mỏ đá Hốc Khê 1	14.713	350	350		350
2	Dự án mỏ Sét Đội 3	39.120	16.457	16.457	16.011	446
3	Dự án mỏ đá vôi Đông Nam Lèn Áng	105.957	1.655	1.655	1.655	
4	Dự án kho trung chuyển xi măng tại Quy Nhơn	49.898		4.979		4.979

3. Giải pháp thực hiện kế hoạch năm 2023:

- Trên cơ sở nhiệm vụ, quyền hạn của Hội quản trị, HĐQT sẽ triển khai thực hiện các công việc theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Triển khai tổ chức thực hiện các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023, nghị quyết HĐQT đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đề ra.

- Duy trì tổ chức các cuộc họp HĐQT định kỳ và bất thường, đảm bảo việc ban hành nghị quyết, quyết định kịp thời, tạo điều kiện thuận lợi để Ban Tổng giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Chỉ đạo Ban điều hành bám sát mục tiêu kế hoạch SXKD và tình hình thực tế để có giải pháp đồng bộ, quyết liệt, linh hoạt và hiệu quả, phấn đấu hoàn thành kế hoạch SXKD năm 2023.

- Chỉ đạo Ban điều hành tìm các biện pháp để tiết giảm các chi phí trong sản xuất, giảm tiêu hao nhiệt, điện, tăng tỷ lệ sử dụng gia đồng thời tìm giải pháp ổn định chất lượng xi măng rời công nghiệp. Nghiên cứu các giải pháp để phát huy tối đa năng lực thiết bị, các chương trình đổi mới sáng tạo, giảm chi phí sản xuất.

- Chỉ đạo Ban điều hành tích cực phối hợp với Vicem Hoàng Thạch xây dựng kế hoạch sản lượng tiêu thụ xi măng gia công, phấn đấu hoàn thành kế hoạch năm 2023.

- Theo dõi chỉ đạo Ban điều hành rà soát, sửa đổi các quy chế, quy định phù hợp với quy định của pháp luật và điều kiện thực tế của công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023 của Hội đồng quản trị Công ty. Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục bám sát chức năng, nhiệm vụ, phát huy những kết quả đã đạt được, tập trung sức mạnh trí tuệ và tinh thần đoàn kết để làm tốt hơn nữa công tác quản lý Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Xuân Khôi

Số: 466/XMHV-BC

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO
CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ KẾT QUẢ SXKD & ĐTXD NĂM 2022
KẾ HOẠCH SXKD & ĐTXD NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

I. Đánh giá tình hình năm 2022

Năm 2022 thế giới đứng trước những thách thức lớn bởi tác động nhiều chiều từ hậu quả của đại dịch Covid-19; xung đột giữa Nga và Ukraine tác động đến nền kinh tế toàn cầu với nhiều bất lợi, lạm phát tăng cao ở nhiều quốc gia; các vấn đề an ninh phi truyền thống và biến đổi khí hậu tiếp tục diễn biến phức tạp và gay gắt.

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2022 tăng 8,02% so với năm 2021 và đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011-2022, trong đó khu vực công nghiệp tăng 7,78%. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) năm 2022 tăng 3,15% so với năm 2021, đạt mục tiêu Quốc hội đề ra.

Giá nguyên nhiên vật liệu đầu vào cho sản xuất xi măng như than, thạch cao, phụ gia, xăng dầu... liên tục tăng cao, đặc biệt là giá than nhập khẩu, đồng thời nguồn than cũng khan hiếm. Thị trường xi măng trong nước cạnh tranh quyết liệt về giá và dịch vụ do cung vượt xa cầu (*cung 107 triệu tấn, cầu khoảng 62,5 triệu tấn*). Lãi suất cho vay cao, tín dụng bị thắt chặt ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Thị trường xuất khẩu xi măng, clinker gặp nhiều khó khăn: nhu cầu nhập khẩu của Trung Quốc giảm do chính sách kiểm soát "Zero Covid", phong tỏa các cảng biển.

II. Kết quả hoạt động SXKD và ĐTXD năm 2022:

Với quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch được Tổng công ty thỏa thuận, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và HĐQT phê duyệt. Tập thể Ban Tổng giám đốc đã phát huy vai trò, bám sát tình hình thực tế, chủ động, linh hoạt, tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp có trọng tâm, đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh liên tục, ổn định thu nhập cho người lao động, trong năm 2022 Công ty đã thực hiện được kết quả như sau:

1. Sản xuất kinh doanh năm 2022:

Stt	Nội dung	ĐVT	NQ ĐHĐCĐ năm 2022	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2021	So sánh (%)	
						NQ ĐHĐCĐ	TH 2021
I	Sản xuất						
1	Clinker	Tấn	500.000	455.029	490.182	91,01	92,83
2	Xi măng	Tấn	600.000	498.486	513.981	83,08	96,99
II	Tổng SP chính tiêu thụ	Tấn	900.000	732.044	769.755	81,34	95,10
1	Clinker	Tấn	230.000	233.859	257.226	101,68	90,92
2	Xi măng	Tấn	670.000	498.185	512.530	74,36	97,20
2.1	Hải Vân	Tấn	150.000	104.406	104.266	69,60	100,13
2.2	Bán XM Li xăng Bút Sơn	Tấn	0	5.715	-	-	-
2.3	Gia công cho Hoàng Thạch	Tấn	520.000	388.064	408.264	74,63	95,05
III	Các chỉ tiêu tài chính						
1	Tổng doanh thu	Tr. Đồng	835.877	750.786	672.621	89,82	111,62
2	LN trước thuế	Tr. Đồng	2.592	2.604	14.102	100,46	18,47
3	LN sau thuế chưa tính CLTG	Tr. Đồng	2.073	1.852	10.784	89,34	17,17
4	Tỷ suất LNST chưa tính CLTG/VCSH	%	0,48	0,43	2,40	89,58	17,92
5	Nộp ngân sách	Tr. Đồng	23.300	18.673	23.060	80,14	80,98

* Ghi chú:

- Năm 2021: Số liệu được điều chỉnh theo thông báo số 522/TB-KTNN ngày 02/08/2022 của Kiểm toán Nhà nước.

- Năm 2022: Số liệu sau BCTC đã được kiểm toán.

1.1. Đánh giá chung

1.1.1 Công tác sản xuất:

- Các thiết bị nghiền xi măng, nghiền than, nghiền liệu...hoạt động tương đối ổn định, phát huy năng suất, hiệu quả. Công ty đã thực hiện một số giải pháp cụ thể để giảm tiêu hao nhiệt và điện như sau: Lắp nón côn trong bin than mịn tại Nhà máy Vạn Ninh, giúp ổn định hoạt động cân than caniner. Thực hiện lắp gàu tải xi măng để giảm tiêu hao điện năng nghiền xi măng tại line 2.

- Thực hiện việc tìm kiếm nguồn năng lượng mới (như than carbon) để pha trộn với than cám đang sử dụng nhằm giảm chi phí giá thành về nhiên liệu. Bên cạnh đó, triển khai thay thế một phần thạch cao truyền thống bằng thạch cao nhân tạo trong việc nghiền xi măng, điều này giúp giảm chi phí giá thành nghiền xi măng.

- Về thực hiện chương trình đốt rác thải công nghiệp không nguy hại làm nhiên liệu thay thế, Công ty đã triển khai thủ tục xin phép địa phương tỉnh Quảng Bình và VICEM. Sở TNMT tỉnh Quảng Bình đã đồng ý chủ trương về đốt thử nghiệm.

- Công ty luôn chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường, trồng thêm nhiều cây xanh, trồng cây che chắn dọc bờ kè Xưởng xi măng và hàng rào giáp dân.

1.1.2 Công tác tiêu thụ:

Tổng sản phẩm chính tiêu thụ thực hiện cả năm 732.044 tấn bằng 81,34% so với Nghị quyết và giảm 4,9 % so với năm 2021. Sản lượng gia công và tiêu thụ xi măng năm 2022 giảm do các nguyên nhân:

- Do ảnh hưởng chiến tranh Nga- Ukraine làm cho giá xăng, dầu, nguyên liệu đầu vào cho sản xuất clinker, xi măng tăng, giá vật liệu xây dựng tăng cao làm cho các công trình dừng thi công hoặc thi công chậm lại làm ảnh hưởng đến sản lượng tiêu thụ xi măng tại các địa bàn.

- Thị trường xi măng trong nước tiếp tục cạnh tranh quyết liệt do cung vẫn xa cầu cung vẫn tiếp tục vượt cao so với cầu. Nhu cầu tiêu thụ xi măng trong nước không tăng; đồng thời việc xuất khẩu cũng gặp nhiều khó khăn (sản lượng giảm, giá giảm) nên áp lực tồn kho sản phẩm rất lớn. Sản lượng dư thừa này các thương hiệu xi măng khác đều đưa vào Miền Trung, khiến thị trường Miền Trung đã khó khăn nay lại càng khó khăn hơn. Việc cạnh tranh giữa các thương hiệu chủ yếu là về giá và dịch vụ, giá xi măng không tăng mà còn có xu hướng giảm trong khi giá nguyên liệu đầu vào ngành xi măng tăng mạnh đặc biệt là giá than, xăng dầu.

- Bên cạnh đó, việc tiêu thụ của Công ty bị giảm do Miền Trung bị mưa bão, lụt trong quý IV/2022 (bão số 4, bão số 5, số 6 và mưa lụt lịch sử tại Đà Nẵng).

- Chất lượng xi măng rời vẫn chưa cải thiện được độ sụt ổn định, chất lượng clinker còn dao động. Nhiều đối thủ tham gia tiêu thụ tại thị trường Miền Trung - Tây Nguyên.

1.1.3 Công tác tài chính:

- Doanh thu thực hiện năm 2022 : 750,786 tỷ đồng, bằng 89,82% nghị quyết ĐHĐCĐ, tăng 11,62% so với năm 2021. Tổng lợi nhuận trước thuế đạt 2,604 tỷ đồng, bằng 100,46% nghị quyết ĐHĐCĐ, bằng 18,47% năm 2021 (năm 2021 được điều chỉnh theo thông báo số 522/TB-KTNN ngày 02/08/2022 của Kiểm toán Nhà nước).

- Trong năm 2022 đã thực hiện tái cơ cấu và trả hết nợ các khoản vay dài hạn của ngân hàng.

- Công ty quản lý, sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn của VICEM và vốn của các cổ đông khác.

1.1.4 Công tác tổ chức lao động, tiền lương:

- Trong năm 2022, đã thực hiện điều chỉnh, sắp xếp định biên lại lao động cho phù hợp với quá trình triển khai đề án tái cơ cấu của VICEM.

- Lao động bình quân ước thực hiện năm 2022 là 376 người bằng 98,4% kế hoạch lao động năm 2022 (KH: 382 người) và giảm 1,57% so với năm 2021.

- Tổng thu nhập bình quân năm 2022 là 11,85 triệu đồng/người/tháng bằng 96,76% so với KH (KH 2022: 12,25 triệu đồng/ng/th) và tăng 4,34% so với thực hiện năm 2021.

- Năm 2022, Công ty đã thực hiện bổ nhiệm lại 06 cán bộ cấp Trưởng đơn vị và 10 cán bộ cấp Phó đơn vị; bổ nhiệm mới 01 Phó Tổng Giám đốc Công ty. Công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại công ty thực hiện theo Quy chế về quản lý cán bộ và người đại diện phần vốn VICEM ban hành kèm theo Quyết định số 2186/QĐ-VICEM ngày 18/11/2021 của Tổng công ty Xi măng Việt Nam.

- Công ty đã thực hiện các quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty diện VICEM quản lý giai đoạn 2021-2026 và xây dựng quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý Công ty diện VICEM quản lý giai đoạn 2026-2031.

- Thực hiện chính sách hỗ trợ đối với người lao động thuộc đối tượng được hỗ trợ ngừng việc do dịch Covid-19, hỗ trợ tiền thuê nhà cho người lao động đang phải thuê nhà ở.

2. Kết quả thực hiện công tác đầu tư xây dựng:

2.1 Đánh giá tình hình thực hiện:

- Giá trị khối lượng: 0/18.462 triệu đồng, bằng 0% kế hoạch;

- Giá trị thanh toán: 500/21.462 triệu đồng, bằng 2,33 % kế hoạch

Năm 2022 việc thực hiện ĐTXD không đạt kế hoạch do các chủ trương, quy định của Nhà nước và các địa phương có sự thay đổi nên dẫn đến việc thực hiện các thủ tục còn chậm.

- Dự án đầu tư Kho trung chuyển Xi măng Quy Nhơn: Dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng. Công ty đang thực hiện quyết toán dự án.

- Dự án các mỏ nguyên liệu: Công ty tiếp tục hoàn thiện các thủ tục đối với các dự án mỏ để đảm bảo nguyên liệu cho sản xuất.

2.6 Công tác Quản trị, CNTT:

Rà soát, sửa đổi ban hành các quy chế, quy định phù hợp với quy định hiện hành và tình hình thực tế công ty.

Tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản trị như triển khai và áp dụng phần mềm Fast Accounting để nâng cao công tác quản trị điều hành doanh nghiệp;

2.7 Công tác đoàn thể:

Các tổ chức Đoàn thể đẩy mạnh các phong trào thi đua, sáng kiến nhằm đem lại hiệu quả trong sản xuất kinh doanh, xây dựng mối quan hệ hài hòa, tiến bộ góp phần cùng Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch SXKD.

Công đoàn phối hợp với chính quyền Công ty quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, chủ động tham gia các công tác an sinh xã hội như tổ chức các chương trình từ thiện, chương trình ủng hộ cho địa phương và cộng đồng khu dân cư; ủng hộ các gia đình chính sách, quỹ đền ơn đáp nghĩa, hỗ trợ lũ lụt,... Năm 2022 đã hỗ trợ cho gần 300 các gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại địa phương với số tiền hơn 150 triệu, hỗ trợ xây dựng các công trình dân sinh hơn 50 tấn xi măng trị giá gần 70 triệu đồng.

2.8 Công tác an toàn lao động

Công tác an toàn lao động luôn được Công ty quan tâm, chú trọng. Công ty đã phối hợp với các đơn vị có chức năng tổ chức thực hiện đào tạo, huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức về an toàn vệ sinh lao động cho CBCNV đồng thời thường xuyên truyền truyền, kiểm tra, nhắc nhở người lao động trong việc chấp hành các nội quy, quy định an toàn vệ sinh lao động. Năm 2022, công ty không có xảy ra tai nạn lao động.

Công ty luôn tuân thủ và thực hiện công tác bảo vệ môi trường theo đúng quy định.

Trong năm 2022 vừa qua Công ty không có vi phạm về các chỉ số phát thải.

Công ty luôn chú trọng đến công tác bảo vệ môi trường, trồng thêm nhiều cây xanh, trồng cây che chắn dọc bờ kè Xưởng xi măng và hàng rào giáp dân, tỷ lệ cây xanh trên diện tích toàn Công ty vào khoảng 31-32%.

PHẦN II

MỤC TIÊU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT- KINH DOANH NĂM 2023

I. Nhận định tình hình kinh tế xã hội năm 2023:

Năm 2023 dự báo sẽ có nhiều khó khăn, thách thức và thuận lợi đan xen nhưng khó khăn nhiều hơn do: vấn đề sức ép lạm phát và tăng trưởng của kinh tế thế giới trong năm 2023 là vô cùng khó khăn; xung đột Nga – Ukraine hiện nay chưa có dấu hiệu kết thúc kéo theo vấn đề thiếu năng lượng sẽ quyết định rất nhiều đến tăng trưởng kinh tế toàn cầu cũng như các nước và Việt Nam.

Nhu cầu xây dựng thấp trong khi tình trạng dư thừa công suất trong nước tiếp tục gia tăng làm cạnh tranh về giá bán và dịch vụ ngày càng gay gắt đặc biệt tại thị trường Miền Trung Tây Nguyên.

Giá cả các nguyên nhiên vật liệu đầu vào cho sản xuất đặc biệt là giá than vẫn ở duy trì mức cao và nguồn cung khó khăn, ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả SXKD của Công ty.

II. Mục tiêu kế hoạch SXKD năm 2023:

1. Kế hoạch SXKD năm 2023

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	So sánh KH 2023/TH năm 2022 (%)
1	Sản xuất				
1.1	Clinker sản xuất	Tấn	539.915	550.000	101,87
	<i>Tự sản xuất</i>	<i>Tấn</i>	<i>455.029</i>	<i>400.000</i>	<i>87,91</i>
	<i>Mua vào</i>	<i>Tấn</i>	<i>84.885</i>	<i>150.000</i>	<i>176,71</i>
1.2	Xi măng (bao gồm gia công cho Hoàng Thạch và Bút Sơn)	Tấn	498.486	600.000	120,36
	+ Xi măng bao	Tấn	377.818	465.000	123,08
	+ Xi măng rời	Tấn	120.667	135.000	111,88
2	Sản lượng tiêu thụ	Tấn	732.044	760.000	103,82
2.1	Clinker	Tấn	233.859	160.000	68,42
2.2	Xi măng (bao gồm gia công)	Tấn	498.185	600.000	120,44
	<i>Hải Vân tự tiêu thụ</i>	<i>Tấn</i>	<i>110.121</i>	<i>140.000</i>	<i>127,13</i>
	<i>Gia công XM Hoàng Thạch</i>	<i>Tấn</i>	<i>388.064</i>	<i>450.000</i>	<i>115,96</i>
	<i>Gia công XM Bút Sơn</i>	<i>Tấn</i>	<i>-</i>	<i>10.000</i>	
3	Doanh thu và thu nhập khác	Tr.đồng	750.878	850.026	113,20
3.1	<i>Doanh thu thuần BH & CCDV</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>750.786</i>	<i>850.026</i>	<i>113,22</i>
3.2	<i>Doanh thu hoạt động tài chính</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>18</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
3.3	<i>Thu nhập khác</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>74</i>	<i>-</i>	<i>-</i>
4	Lợi nhuận				0,00
4.1	<i>Lợi nhuận trước thuế chưa tính CLTG</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>2.604</i>	<i>2.633</i>	<i>101,11</i>
4.2	<i>Lợi nhuận trước thuế</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>2.604</i>	<i>2.633</i>	<i>101,11</i>
4.3	<i>Lợi nhuận sau thuế chưa tính CLTG</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>1.852</i>	<i>2.106</i>	<i>113,71</i>
4.4	<i>Lợi nhuận sau thuế</i>	<i>Tr.đồng</i>	<i>1.852</i>	<i>2.106</i>	<i>111,02</i>
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế chưa tính CLTG trên vốn chủ sở hữu	%	0,43	0,49	113,95
6	Nộp ngân sách nhà nước	Tr.đồng	18.673	26.595	142,42
7	Tổng quỹ tiền lương	Tr.đồng	53.480	58.971	110,27
8	Sử dụng lao động trong năm	Người	376	382	101,60
9	Chi trả cổ tức	%	2	0	

2. Kế hoạch ĐTXD năm 2023:

Đvt: Triệu đồng

TT	Loại công trình	Tổng mức đầu tư	Kế hoạch năm 2023						
			Kế hoạch khối lượng		Kế hoạch vốn thanh toán				
			Tổng số	Khác	Cơ cấu nguồn vốn				
					Tổng số	Vốn Nhà nước	Vay trong nước	Vốn tự có	Vốn khác
	TỔNG CỘNG CHUNG	209.688	18.462	18.462	23.441		17.666	5.775	
A	Dự án nhóm A								
B	Dự án nhóm B								
C	Dự án nhóm C	209.688	18.462	18.462	23.441		17.666	5.775	
1	Dự án mỏ đá Hốc Khế I	14.713	350	350	350			350	
2	Dự án mỏ Sét Đội 3	39.120	16.457	16.457	16.457		16.011	446	
3	Dự án mỏ đá vôi Đông Nam Lèn Áng	105.957	1.655	1.655	1.655		1.655		
4	Dự án kho trung chuyển xi măng tại Quy Nhơn	49.898			4.979			4.979	

III. Các giải pháp chủ yếu:

1. Công tác sản xuất

Xây dựng các kịch bản, phương án sản xuất phù hợp với tình hình thực tế, kiểm soát chặt chẽ, ổn định và nâng cao chất lượng clinker, xi măng.

Thực hiện tiết giảm chi phí, giảm định mức tiêu hao điện, nhiệt trong sản xuất clinker.

Nghiên cứu duy trì ổn định chất lượng xi măng rời công nghiệp.

Tăng cường công tác ATLĐ, VSLĐ trong sản xuất, rà soát những vị trí có nguy cơ gây mất ATLĐ. Quan tâm công tác bảo vệ môi trường, sử dụng tiết kiệm nguồn nguyên liệu.

Tiếp tục nghiên cứu, sử dụng các nguyên nhiên liệu thay thế và than nhiệt trị thấp, tăng cường sử dụng thạch cao nhân tạo trong sản xuất xi măng theo chủ trương của VICEM.

2. Công tác Quản lý mua sắm:

Việc thực hiện mua sắm nguyên, nhiên, vật liệu phục vụ sản xuất theo quy trình, quy định của Công ty và của Pháp luật.

Rà soát, cập nhật các quy định pháp luật để bổ sung sửa đổi, ban hành quy chế mua sắm, thực hiện việc mua sắm đảm bảo cạnh tranh, công khai, minh bạch và hiệu quả, phù hợp với thực tế Công ty, tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành.

Tìm các giải pháp nhằm giảm chi phí mua sắm vật tư đầu vào để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.

Rà soát lập kế hoạch mua sắm đảm bảo sát với nhu cầu thực tế, để không phát sinh thêm lượng tồn kho, ứ đọng.

Rà soát đánh giá phân loại cụ thể từng loại vật tư tồn kho để có kế hoạch sử dụng hoặc thanh lý, không để tình trạng tồn đọng kéo dài, gây ứ đọng vốn, giảm hiệu quả sử dụng vốn.

Để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh liên tục, đối với các hợp đồng, giao dịch phát sinh trong năm 2023 và năm 2024 sau ĐHĐCĐ thường niên Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân năm 2023 giữa Công ty và người có liên quan theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 3 Điều 167 luật Doanh nghiệp năm 2020, đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt, chấp thuận các hợp đồng giao dịch giữa Công ty và người có liên quan theo quy định tại Khoản 1 và Khoản 3 Điều 167 luật doanh nghiệp năm 2020. Hội đồng quản trị sẽ báo cáo các nội dung này tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

3. Công tác tiêu thụ:

Phối hợp với Vicem Hoàng Thạch xây dựng kế hoạch sản lượng xi măng gia công hàng tháng, bám sát theo hợp đồng đã ký.

Phối hợp với Vicem Hoàng Thạch trong việc xây dựng giá bán, chính sách phù hợp với thị trường để gia tăng sản lượng xi măng gia công Hoàng Thạch tại Hải Vân.

Tìm kiếm thêm khách hàng để tiêu thụ clinker phù hợp với diễn biến thị trường.

Xây dựng kế hoạch tiêu thụ xi măng và clinker linh hoạt, phù hợp với diễn biến thị trường, cân đối việc tiêu thụ xi măng, mua bán clinker trên cơ sở tối ưu.

4. Công tác tài chính:

Tăng cường công tác quản lý công nợ, giám sát, đôn đốc thu hồi công nợ.

Rà soát các chi phí và tìm các biện pháp để giảm giá thành clinker, giá thành xi măng.

Xây dựng định mức dự trữ hợp lý vật tư, nguyên vật liệu,.. đảm bảo ổn định sản xuất, kinh doanh và tối ưu sử dụng vốn lưu động;

Tăng cường công tác quản lý công nợ giám sát, đôn đốc thu hồi công nợ, đàm phán nợ nhà cung cấp về thời hạn thanh toán, hạn chế ứng trước khi mua sắm vật tư, nguyên liệu;

Xây dựng kế hoạch, cân đối dòng tiền đảm bảo cho sản xuất kinh doanh, làm việc với ngân hàng để giảm lãi vay, tìm thêm các ngân hàng để tài trợ vốn

cho sản xuất kinh doanh nhằm nâng hạn mức nợ và đảm bảo việc vay vốn với lãi suất tốt nhất.

5. Công tác Đầu tư xây dựng:

Hoàn thành quyết toán dự án Dự án Kho trung chuyển Xi măng Quy Nhơn theo quy định

Dự án Mở sét: Phê duyệt điều chỉnh dự án và kế hoạch lựa chọn nhà thầu, thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng; Thiết kế bản vẽ thi công xây dựng cơ bản mỏ.

Dự án Mở đá vôi Đông Nam Lèn Áng: Thực hiện điều chỉnh dự án, Thiết kế bản vẽ thi công

Dự án mỏ Hộc Khê: Bám sát các Sở, Ban, Ngành của thành phố để hoàn thiện các thủ tục theo quy định. Lập thủ tục xin cấp giấy phép khai thác.

6. Công tác tổ chức lao động, tiền lương

Tiếp tục rà soát cơ cấu tổ chức, sắp xếp, định biên lao động phù hợp, tăng năng suất lao động, đáp ứng yêu cầu SXKD của công ty.

Nâng cao đời sống và thu nhập cho người lao động, phân phối tiền lương trên cơ sở hiệu quả công việc.

Trên đây là toàn bộ báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và mục tiêu, kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty Cổ phần xi măng Vicem Hải Vân.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua./.

Q. TỔNG GIÁM ĐỐC



Lưu Văn Bồng



CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG VICEM HẢI VÂN

Số 03/BKS-BC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP xi măng Vicem Hải Vân

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần xi măng Vicem Hải Vân;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty CP xi măng Vicem Hải Vân đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Căn cứ kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát Công ty CP xi măng Vicem Hải Vân năm 2022.

Ban kiểm soát xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty cổ phần xi măng Vicem Hải Vân trong năm 2022 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Công tác đã thực hiện năm 2022:

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần xi măng Vicem Hải Vân gồm có 03 thành viên trong đó có 01 Trưởng ban chuyên trách và 02 thành viên kiêm nhiệm. Ngay từ đầu năm, Ban Kiểm soát đã tiến hành phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong BKS để thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của BKS. Trong năm 2022, Ban Kiểm soát đã thực hiện được các hoạt động như sau:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành;
- Tham gia ý kiến, đưa ra các kiến nghị với HĐQT, Ban Điều hành Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty trong năm;
- Kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết và kết quả thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 đối với HĐQT và Ban Điều hành;
- Thẩm tra các Báo cáo tài chính 06 tháng, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến báo cáo tài chính; giám sát việc thực thi những kiến nghị do Công ty kiểm toán độc lập đưa ra;

Ngoài ra, trong năm 2022 Ban kiểm soát cũng đã phối hợp tốt với Hội đồng quản trị và Ban Điều hành trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, cụ thể:

- Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị mời tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, được tham gia ý kiến tại cuộc họp, được cung cấp đầy đủ về các Biên bản họp, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị liên quan đến công tác quản lý điều hành hoạt động của Công ty;
- Đối với Ban điều hành, trong năm qua BKS cũng được BDH mời tham dự đầy đủ các cuộc Hội nghị tổng kết, sơ kết, các cuộc họp giao ban. BKS còn tham gia cùng Ban điều hành Công ty soạn thảo lại một số quy chế quản lý nội bộ để phù hợp với các văn bản pháp luật mới của Nhà nước và cấp trên.

2. Tự đánh giá kết quả hoạt động năm 2022 của BKS và thành viên BKS:

Năm 2022 dịch Covid 19 tuy có giảm nhưng vẫn còn nguy cơ lây lan, đã ảnh hưởng đến các hoạt động của xã hội, của Công ty nói chung và của Ban kiểm soát Công ty nói riêng.

Với tinh thần đề cao trách nhiệm trong công việc, các thành viên Ban kiểm soát đã tuân thủ Điều lệ hoạt động của Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, tham gia đầy đủ các cuộc họp của Ban kiểm soát và thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công.

Ban kiểm soát nói chung và từng thành viên Ban kiểm soát nói riêng đã có những đóng góp ý kiến nhằm giúp cho Ban điều hành Công ty hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả hơn và đảm bảo đúng pháp luật.

Với kết quả nêu trên, Ban kiểm soát tự đánh giá kết quả hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát và các thành viên Ban kiểm soát là hoàn thành nhiệm vụ được giao.

3. Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2023

Năm 2023, Ban kiểm soát sẽ tiếp tục thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình: đó là thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty trong công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của HĐQT, Ban điều hành Công ty. Cụ thể công việc như sau:

- Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty;
- Thẩm định chặt chẽ các báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm;
- Giám sát tình hình hoạt động SXKD và tình hình tài chính của Công ty;
- Giám sát hoạt động đầu tư và quyết toán vốn đầu tư của Công ty;
- Phân công nhiệm vụ cụ thể trong BKS để tăng cường công giám sát;
- Kiểm tra nội bộ các phòng ban và đơn vị trực thuộc Công ty;
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT

Năm 2022, Hội đồng quản trị đã tổ chức thực hiện đầy đủ các cuộc họp định kỳ quý, năm theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Tại các cuộc họp này, Hội đồng quản trị đã nghe báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh quý trước, kế hoạch hoạt động SXKD quý sau và các tờ trình về điều hành sản xuất của Ban điều hành Công ty. Trên cơ sở báo cáo và các tờ trình của Ban điều hành, HĐQT đã bàn bạc và đưa ra các giải pháp nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đạt hiệu quả hơn.

Hội đồng quản trị đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định liên quan đến hoạt động của Công ty trong phạm vi trách nhiệm và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT được ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền, phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Tuy nhiên trong năm qua HĐQT còn chậm ban hành, sửa đổi bổ sung nội dung một số quy chế quản lý nội bộ Công ty cho phù hợp với văn bản pháp luật hiện hành.

HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. HĐQT đã phối hợp cùng với Ban Điều hành chỉ đạo, điều hành hoạt động SXKD của Công ty để cố gắng hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được thông qua trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐIỀU HÀNH

Trong năm 2022, Ban điều hành của Công ty có nhiều thay đổi về tổ chức, nhân sự: Đầu năm, Phó Tổng giám đốc phụ trách công tác kỹ thuật sản xuất nghỉ hưu nhưng Công ty chưa bổ nhiệm kịp thời Phó Tổng giám đốc kỹ thuật mới để đảm nhận công tác quản lý kỹ thuật sản xuất (đến 20/7/2022 mới bổ nhiệm được Phó tổng giám đốc phụ trách kỹ thuật sản xuất). Ngày 17/6/2022, Tổng giám đốc Công ty được VICEM bổ nhiệm làm Phó Tổng giám đốc Tổng công ty xi măng Việt Nam, đồng thời Hội đồng quản trị Công ty, căn cứ Nghị quyết của Vicem, đã giao nhiệm vụ Phụ trách Công ty cho Ông Lưu Văn Bông - Phó tổng giám đốc của Công ty để điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh (lúc này Ban điều hành Công ty chỉ có một người). Với chức danh Phó Tổng giám đốc phụ trách của người đại diện pháp luật của doanh nghiệp, Công ty đã bị Ngân hàng từ chối cho vay mới nhưng vẫn thu nợ các khoản nợ vay cũ đến hạn đã làm cho tình hình tài chính của Công ty gặp phải vô vàn khó khăn. Đến ngày 06/9/2022, Ông Lưu Văn Bông được giao nhiệm vụ Quyền Tổng giám đốc và là người đại diện theo pháp luật của Công ty thì Ngân hàng mới đồng ý giao dịch nhưng tình hình vay vốn lại gặp khó khăn ở vấn đề khác....

Với những thay đổi về tổ chức, nhân sự nêu trên, Ban điều hành Công ty đã gặp phải không ít khó khăn trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Kết quả hoạt động của Công ty dưới sự điều hành của Ban điều hành Công ty trong năm 2022 chỉ đạt được kết quả khiêm tốn ở một số lĩnh vực đặc trưng như sau:

- Về công tác sản xuất kinh doanh: Năm 2022, tiếp tục là một năm khó khăn đối với Công ty, mặc dầu một số chỉ tiêu cơ bản không đạt được theo kế hoạch nhưng Ban điều hành đã duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được liên tục nhằm đảm bảo được đời sống của CBCNV Công ty, tiền lương bình quân trên đầu người có tăng lên với năm trước;

- Về công tác phòng chống dịch Covid 19: Ban Tổng Giám đốc đã tiếp tục chỉ đạo quyết liệt về công tác phòng chống dịch, chỉ đạo xây dựng các phương án, kịch bản để kịp thời ứng phó với các tình huống diễn biến phức tạp của dịch bệnh. Kết quả là dịch không làm ảnh hưởng nhiều đến sức khỏe người lao động và tình hình hoạt động sản xuất của Công ty;

- Về thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông 2022: Công ty đã thực hiện được 2,6 tỷ lợi nhuận trước thuế tương đương 100,46% kế hoạch lợi nhuận; Công ty đã chi lương và thù lao cho HĐQT và BKS theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 2022; Công ty đã chọn và ký hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH Kế toán Kiểm toán An Việt để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và cả năm 2022, kịp thời phát hiện những bất hợp lý trong quản lý để có giải pháp khắc phục kịp thời.

IV. THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2022

1. Công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính:

- Các Báo cáo tài chính quý, năm 2022 của Công ty được lập theo các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành;

- Báo cáo tài chính năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kế toán Kiểm toán An Việt là đơn vị đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết;

2. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD chủ yếu trong năm 2022 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	NQ ĐHĐCĐ năm 2022	TH năm 2022	TH năm 2021	Tỷ lệ HT/SS (%)	
						NQ	Năm trước
A	Sản lượng sản xuất						
1	Clinker	Tấn	500.000	455.029	490.182	91,01	92,83
2	Xi măng	Tấn	600.000	498.486	513.981	83,08	96,99
B	Sản lượng tiêu thụ						
1	Clinker	Tấn	230.000	233.859	257.226	101,68	90,92
2	Xi măng	Tấn	670.000	498.185	512.530	74,36	97,20
C	Các chỉ tiêu tài chính						
1	Doanh thu thuần	Tỷ đồng	835,877	750,786	672,621	89,82	111,62
2	EBITDA	Tỷ đồng	64,136	60,379	74,394	94,14	81,16
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	2,592	2,604	14,102	100,46	18,47
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	2,073	1,852	10,784	89,34	17,92

Nhìn chung các chỉ tiêu cơ bản về sản xuất kinh doanh năm 2022 là không đạt kế hoạch đã đề ra, mặc dầu lợi nhuận trước thuế tăng 0,46% so với kế hoạch nhưng lợi nhuận sau thuế giảm 10,66% so với kế hoạch đề ra.

3. Tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2022

a, Các chỉ tiêu phân tích tài chính

Chỉ tiêu	Đvt	Năm nay	Năm trước
1. Cơ cấu tài sản:			
Tổng tài sản:	Tỷ đồng	771,67	765,77
Trong đó: -Tài sản ngắn hạn	Tỷ đồng	194,11	154,22
-Tài sản dài hạn	Tỷ đồng	577,56	611,55
2. Cơ cấu vốn			
Tổng nguồn vốn:	Tỷ đồng	771,67	765,77
Trong đó: -Nợ phải trả	Tỷ đồng	328,17	334,00
-Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	443,50	431,77
3. Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	0,59	0,51
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,05	0,02
4. Tỷ suất sinh lời			
- Lợi nhuận TT/Doanh thu thuần	%	0,35	2,10
- Lợi nhuận TT/Vốn chủ sở hữu	%	0,59	3,27
- Lợi nhuận ST/Doanh thu thuần	%	0,25	1,60
- Lợi nhuận ST/Vốn chủ sở hữu	%	0,42	2,50

b, Phân tích đánh giá tình hình tài chính tại ngày 31/12/2022:

Về cơ cấu vốn và tài sản:

- So với năm trước tài sản ngắn hạn của Công ty tăng lên 39,9 tỷ đồng tương đương 25,87%, trong khi đó tài sản dài hạn giảm 34 tỷ đồng, điều này thể hiện công tác tái đầu tư của Công ty còn hạn chế, chưa đảm bảo được công tác cải tiến công nghệ để nâng cao năng lực cạnh tranh trên thị trường;

- Hệ số nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu = 328,17 tỷ đồng/443,50 tỷ đồng, tương đương 0,74 lần. Hệ số này là tương đối an toàn trong kinh doanh, tuy nhiên chưa thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển nhanh được, Công ty cần sử dụng đòn bẩy tài chính để cải tiến công nghệ nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển sản xuất.

Về Khả năng thanh toán:

Khả năng thanh toán hiện hành: 0,59 lần và thanh toán nhanh: 0,05 lần thì chưa được tốt. Công ty cần phân bổ vốn và nguồn vốn hợp lý hơn ở các khâu của quá trình sản xuất.

Về tỷ suất sinh lời:

Tỷ suất sinh lời của Công ty thì còn quá thấp, cụ thể: đối với lợi nhuận trước thuế thì đạt 0,35% so với DT thuần và 0,59% so với Vốn chủ sở hữu; còn đối với lợi nhuận sau thuế thì thấp hơn nữa: chỉ đạt 0,25% so với DT thuần và 0,42% so với Vốn chủ sở hữu. Công ty cần có giải pháp quản lý giá thành tốt hơn nữa để nâng cao hiệu quả sản xuất, đảm bảo cổ tức cho cổ đông.

V. KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:

Ban kiểm soát kiến xin nghị Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty một số nội dung như sau:

1) Hội đồng quản trị cần xem xét triển khai công tác Kiểm toán nội bộ tại Công ty cho phù hợp Nghị định 05/2019 của Chính phủ, chỉ đạo xây dựng lại các Quy chế quản lý nội bộ cho phù hợp với pháp luật hiện hành và đôn đốc Ban điều hành quyết toán các dự án đầu tư đã hoàn thành đưa vào sử dụng;

2) Ban Điều hành cần tính toán và thực hiện định mức vốn lưu động hiệu quả hơn, nhất là VLĐ ở khâu dự trữ và thanh toán: Đối với vốn lưu động ở khâu dự trữ cần tính toán mức dự trữ NNVL vừa đủ và cân đối với nhu cầu sản xuất từng tháng để tránh ứ đọng vốn; còn ở khâu thanh toán cần tăng cường công tác thu hồi nợ, tránh để nợ phải thu quá hạn nhằm thu hồi vốn phục vụ kịp thời cho sản xuất.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo của Ban Kiểm soát kính trình lên ĐHCĐ thường niên năm 2023 để Đại hội thông qua.

Thay mặt Ban kiểm soát, tôi xin chân thành cảm ơn Đại hội đồng cổ đông, cảm ơn Hội đồng quản trị, cảm ơn Ban Điều hành Công ty cũng như các phòng, ban Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Kính chúc đại hội thành công tốt đẹp!

Nơi nhận:

- ĐHD cổ đông
- HĐQT, BĐH
- Lưu BKS

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Huỳnh Ngọc Khiêm

Số: 26 /TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án hình sự ngày 11/01/2022;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị như sau:

I. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA ĐIỀU LỆ CÔNG TY

1. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 và điểm p khoản 2 Điều 15 Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông:

- **Điểm d khoản 1 Điều 15:** “1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

d) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty”.

- **Điểm p khoản 2 Điều 15:** “2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

p) Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 21 Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua:

“1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

d) Dự án đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi nhận trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty.

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3,4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.”.

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 27 Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị:

- **Điểm h khoản 2 Điều 27:** “2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 15 Điều lệ này, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.”.

- Bổ sung khoản 2 Điều 27 các nội dung:

“ 2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

- Thông qua các hợp đồng, thỏa thuận, cam kết có thời hạn trên 01 năm (ngoại trừ các hợp đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng đã được cấp có thẩm quyền thỏa thuận/phê duyệt; các hợp đồng mua bán các sản phẩm dịch vụ do Nhà nước độc quyền quản lý; các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều 15 Điều lệ này, khoản 1, khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp”).”

4. Bổ sung các khoản Điều 34 Người Điều hành Công ty

- Nhiệm kỳ bổ nhiệm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng công ty không quá 05 năm, phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty.

- Đối với các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng công ty đã được bổ nhiệm trước thời điểm ban hành Điều lệ này thì quyết định bổ nhiệm vẫn còn hiệu lực. Trường hợp bổ nhiệm lại thì thời hạn bổ nhiệm phải phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 35 Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc

- **Khoản 3 Điều 35:** “3. Nhiệm kỳ của Tổng giám đốc thực hiện theo quy định tại Điều 34 Điều lệ này. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.”

- **Điểm i khoản 4 Điều 35:** “4. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

i) Quyết định hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị quy định tại khoản 1 Điều 15, khoản 2 điều 27 Điều lệ này và khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật doanh nghiệp.

Quyết định phân công nhiệm vụ cho các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng.”

II. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 1 và điểm p khoản 2 Điều 3 Quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông:

- **Điểm d khoản 1 Điều 3:** “ 1. Đại hội đồng cổ đông có quyền và nghĩa vụ sau:

d. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.”

- **Điểm p khoản 2 Điều 3:** “2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau:

p. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và khoản 2 Điều 9 Điều kiện để Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua:

“1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;

b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;

d) Dự án đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi nhận trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty.

đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty.

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3,4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.”

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 15 Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị:

- **Điểm h khoản 2 Điều 15:** “2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ

đồng theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 3 Quy chế này, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.”.

- Bổ sung vào Khoản 2 Điều 15 nội dung:

- Thông qua các hợp đồng, thỏa thuận, cam kết có thời hạn trên 01 năm (ngoại trừ các hợp đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng đã được cấp có thẩm quyền thỏa thuận/phê duyệt; các hợp đồng mua bán các sản phẩm dịch vụ do Nhà nước độc quyền quản lý; các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy chế này, khoản 1, khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp).”

4. Bổ sung Điều 28 Người điều hành công ty:

- Nhiệm kỳ bổ nhiệm Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng công ty không quá 05 năm, phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của các chức danh không thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Hội đồng quản trị thực hiện theo quy chế quản lý của Công ty.

- Đối với các chức danh Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng công ty đã được bổ nhiệm trước thời điểm ban hành Quy chế này thì quyết định bổ nhiệm vẫn còn hiệu lực. Trường hợp bổ nhiệm lại thì thời hạn bổ nhiệm phải phù hợp với nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị.

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 29 Bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng giám đốc

- **Khoản 3 Điều 29:** “3. Nhiệm kỳ bổ nhiệm Tổng giám đốc được thực hiện theo quy định tại Điều 28 Quy chế này. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.”

- **Điểm i khoản 4 Điều 29:** “4. Tổng giám đốc có các quyền và nghĩa vụ sau:

i. Quyết định hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị quy định tại khoản 1 Điều 3, khoản 2 điều 15 Quy chế này, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật doanh nghiệp.”

III. SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

- **Điểm h khoản 2 Điều 11:** “2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ công ty, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp.”

- **Điểm i khoản 2 Điều 11:** “i. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội



đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;”


- **Bổ sung vào Khoản 2 Điều 11:** “2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:

- Thông qua các hợp đồng, thỏa thuận, cam kết có thời hạn trên 01 năm (ngoại trừ các hợp đồng thuộc dự án đầu tư xây dựng đã được cấp có thẩm quyền thỏa thuận/phê duyệt; các hợp đồng mua bán các sản phẩm dịch vụ do Nhà nước độc quyền quản lý; các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ công ty, khoản 1, khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp).”

2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 16 Biên bản họp Hội đồng quản trị:

“2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 điều này thì biên bản này có hiệu lực. Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan”.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng./ 

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**





Lê Xuân Khôi

Số: 27/ TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v thông qua mức thù lao cho Hội đồng quản trị,
Ban kiểm soát năm 2022 - Kế hoạch thù lao năm 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Công ty;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc thực hiện chi trả thù lao năm 2022 của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và kế hoạch chi trả thù lao năm 2023 như sau:

1. Thực hiện chi trả thù lao cho thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2022:

Tổng chi phí thù lao của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 được ĐHCĐ thông qua là: 528.000.000 đồng.

Tổng thù lao thực hiện năm 2022 cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty: 528.000.000 đồng, bằng 100% kế hoạch năm 2022 cụ thể:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao năm 2022
	Hội đồng quản trị		
1	Lê Xuân Khôi	Chủ tịch HĐQT	96.000.000
2	Ngô Đức Lưu	TV. HĐQT	72.000.000
3	Nguyễn Danh Huyền	TV. HĐQT	72.000.000
4	Nguyễn Quang Tuấn	TV. HĐQT	72.000.000
5	Nguyễn Hoàng Trí	TV. HĐQT	72.000.000
	Ban kiểm soát		
1	Huỳnh Ngọc Khiêm	Trưởng Ban kiểm soát	(*)
2	Nguyễn Hồng Minh	TV BKS	48.000.000
3	Hoàng Xuân Thịnh	TV BKS	48.000.000



Stt	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao năm 2022
	Quản trị Công ty kiêm Thư ký HĐQT		
1	Lê Thị Ánh Đào	Quản trị Công ty kiêm Thư ký HĐQT	48.000.000
	Tổng cộng		528.000.000

(*) Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách hưởng lương theo Quy chế trả lương của Công ty và quy định hiện hành.

- Tiền lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách năm 2022 là: 237.798.247 đồng
- Tiền lương thực hiện năm 2022 của Ô. Ngô Đức Lưu, Tổng Giám đốc (từ 01/01/2022 đến ngày 17/6/2022) là : 296.465.503 đồng.
- Tiền lương thực hiện năm 2022 của Ô. Lưu Văn Bông, Quyền Tổng Giám đốc (từ 17/6/2022 đến 31/12/2022) là : 210.010.638 đồng.

2. Kế hoạch chi trả thù lao năm 2023:

Hội đồng quản trị Công ty kính trình ĐHCĐ phê duyệt kế hoạch chi trả thù lao cho HĐQT và BKS, phụ trách quản trị kiêm Thư ký năm 2023 như sau:

STT	Chức danh	Số lượng	Mức thù lao (đồng/tháng)	Số tháng	Thành tiền (đồng)
I	Hội đồng quản trị	5			
1	Chủ tịch HĐQT	1	8.000.000	12	96.000.000
2	Thành viên HĐQT	4	6.000.000	12	288.000.000
II	Ban kiểm soát	3			
2	Trưởng BKS (kể từ ĐHCĐ 2023)	1	6.000.000	8	48.000.000
3	Thành viên BKS	2	4.000.000	12	96.000.000
III	Phụ trách quản trị kiêm Thư ký HĐQT				
1	Phụ trách quản trị kiêm Thư ký HĐQT	1	4.000.000	12	48.000.000
	Tổng cộng				576.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

Nơi nhận:

- Như trên; *kh*
- Lưu: VT, HĐQT. *u*

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Xuân Khôi

Số: 29 / TT- HĐQT

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v chấp thuận hợp đồng gia công xi măng Vicem Hoàng Thạch năm 2023
và ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt nội dung
Hợp đồng gia công xi măng năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân;

Căn cứ Nghị quyết số 28/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 4 năm 2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, trong đó thống nhất thông qua nội dung hợp đồng gia công xi măng Vicem Hoàng Thạch tại Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân năm 2022 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty tiếp tục triển khai thực hiện hợp đồng gia công năm 2023 trên cơ sở hợp đồng năm 2022, điều chỉnh thay đổi cho phù hợp với tình hình thị trường. HĐQT sẽ báo cáo việc thực hiện hợp đồng tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất.

Để tiếp tục thực hiện việc gia công xi măng thương hiệu Vicem Hoàng Thạch, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận hợp đồng gia công xi măng Vicem Hoàng Thạch năm 2023 và phụ lục hợp đồng năm 2023 với các nội dung chủ yếu sau:

- Sản lượng gia công: 500.000 tấn ($\pm 5\%$)
- Chủng loại:
 - + Xi măng PCB 30 bao KPK và PP, PK
 - + Xi măng PCB 40 bao KPK và PP, PK
 - + Xi măng PCB 40 rời đa dụng
 - + Xi măng PCB 40 rời công nghiệp.
- Đơn giá gia công và giá trị của hợp đồng:

STT	Chủng loại xi măng	Khối lượng (tấn)	Đơn giá chưa thuế (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Xi măng bao PCB30 (KPK)	11.000	1.145.621	12.601.831.000
2	Xi măng bao PCB30 (PP,PK)	12.000	1.145.621	13.747.452.000
3	Xi măng bao PCB40 (KPK)	350.000	1.187.621	415.667.350.000
4	Xi măng bao PCB40 (PP,PK)	17.000	1.187.621	20.189.557.000

STT	Chủng loại xi măng	Khối lượng (tấn)	Đơn giá chưa thuế (đồng)	Thành tiền (đồng)
5	Xi măng rời PCB40 đa dụng	8.000	1.109.621	8.876.968.000
6	Xi măng rời PCB40 CN	102.000	1.119.621	114.201.342.000
	Tổng giá trị chưa bao gồm thuế	500.000		585.284.500.000
	Thuế GTGT 10%			58.528.450.000
	Tổng giá trị hợp đồng đã bao gồm thuế			643.812.950.000

- Giá hợp đồng tạm tính đã bao gồm thuế GTGT: **643.812.950.000** đồng (Sáu trăm bốn mươi ba tỷ, tám trăm mười hai triệu, chín trăm năm mươi nghìn đồng chẵn).

Trong trường hợp phải điều chỉnh lại đơn giá gia công cho phù hợp với điều kiện thực tế và đảm bảo lợi nhuận sản xuất kinh doanh thì hai bên sẽ cùng trao đổi, đàm phán và ký phụ lục hợp đồng.

4. Điều khoản thanh toán và tạm ứng:

Đợt 1: Tạm ứng 5% giá trị hợp đồng trong vòng 10 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

Hàng tháng:

Đợt 2: Tạm ứng 55% giá trị theo kế hoạch đăng ký sản lượng của Xí nghiệp Tiêu thụ - Vicem Hoàng Thạch.

Đợt 3: Thanh toán 40% giá trị còn lại khi có kết quả R28.

5. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/01/2023 đến hết ngày 31/12/2023

6. Về các nội dung khác: như bản dự thảo hợp đồng kèm theo.

Tình hình tiêu thụ xi măng gặp nhiều khó khăn, năm 2023 được các chuyên gia dự báo mức tiêu thụ xi măng trong nước sẽ đi ngang so với năm 2022 bởi thị trường bất động sản vẫn còn suy yếu. Ngoài ra, còn khó khăn từ nội tại ngành khi nguồn cung xi măng vượt cao so với nhu cầu, trong năm 2023 tiếp tục có một số dây chuyền sản xuất xi măng mới đi vào hoạt động đưa nguồn cung xi măng lên khoảng 120,7 triệu tấn, trong khi đó ở mức tiêu thụ nội địa khoảng 60 - 65 triệu tấn và xuất khẩu đạt 35 - 40 triệu tấn. Để phù hợp với diễn biến thị trường và điều kiện thực tế hiện nay, hai bên xem xét ký phụ lục hợp đồng như sau:

- Sản lượng xi măng gia công năm 2023: 450.000 tấn ($\pm 5\%$)
- Đơn giá gia công và giá trị của hợp đồng:

STT	Chủng loại xi măng	Khối lượng (tấn)	Đơn giá chưa thuế (đồng)	Thành tiền (đồng)
1	Xi măng bao PCB30 (KPK)	11.000	1.115.620	12.271.820.000
2	Xi măng bao PCB30 (PP,PK)	12.000	1.115.620	13.387.440.000
3	Xi măng bao PCB40 (KPK)	330.000	1.207.620	398.514.600.000
4	Xi măng bao PCB40 (PP,PK)	17.000	1.207.620	20.529.540.000



STT	Chủng loại xi măng	Khối lượng (tấn)	Đơn giá chưa thuế (đồng)	Thành tiền (đồng)
5	Xi măng rời PCB40 đa dụng	8.000	1.054.620	8.436.960.000
6	Xi măng rời PCB40 công nghiệp	72.000	1.069.620	77.012.640.000
	Tổng giá trị chưa bao gồm thuế	450.000		530.153.000.000
	Thuế GTGT 10%			53.015.300.000
	Tổng giá trị hợp đồng đã bao gồm thuế			583.168.300.000

Giá hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT: **583.168.300.000** đồng (Năm trăm tám mươi ba tỷ, một trăm sáu mươi tám triệu, ba trăm nghìn đồng).

Thời gian thực hiện: Từ ngày 01/02/2023.

Các nội dung khác thực hiện theo hợp đồng.

Căn cứ quy định tại Khoản 1 và Khoản 3 Điều 167 luật Doanh nghiệp năm 2020, đây là hợp đồng giao dịch với đơn vị có liên quan và có giá trị lớn hơn 35% tổng tài sản Công ty, hợp đồng này phải được sự chấp thuận của ĐHĐCĐ (tổng tài sản theo BCTC năm 2022 đã được kiểm toán là 771,66 tỷ đồng)

Để triển khai việc ký kết hợp đồng, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ xem xét chấp thuận hợp đồng gia công xi măng năm 2023 và phụ lục hợp đồng gia công năm 2023 giữa Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân với Công ty TNHH MTV Xi măng Vicem Hoàng Thạch và ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty chấp thuận các phụ lục điều chỉnh, các vấn đề liên quan đến hợp đồng gia công xi măng năm 2023.

Đối với hợp đồng gia công năm 2024, đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt, chấp thuận hợp đồng gia công xi măng Vicem Hoàng Thạch tại Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân năm 2024 phù hợp với diễn biến thực tế của thị trường, đảm bảo hiệu quả kinh doanh. Hội đồng quản trị sẽ báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông gần nhất theo quy định pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét chấp thuận.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Xuân Khôi

Số: 30 / TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

VỀ VIỆC MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2018-2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xi măng Vicem Hải Vân;

Nhiệm kỳ Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân theo Điều lệ Công ty là 05 năm (từ 2018-2023) và năm 2023 sẽ hết nhiệm kỳ.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 đối với các ông, bà có tên sau đây :

I/ Thành viên Hội đồng quản trị:

1. Ông Lê Xuân Khôi, Chủ tịch HĐQT
2. Ông Ngô Đức Lưu, Thành viên HĐQT
3. Ông Nguyễn Danh Huyền, Thành viên HĐQT
4. Ông Nguyễn Quang Tuấn, Thành viên HĐQT
5. Ông Nguyễn Hoàng Trí, Thành viên HĐQT

II/ Thành viên Ban kiểm soát:

1. Ông Huỳnh Ngọc Khiêm, Trưởng Ban kiểm soát
2. Ông Hoàng Xuân Thịnh, Thành viên BKS
3. Bà Nguyễn Hồng Minh, Thành viên BKS

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Xuân Khôi

Số: 31 /TTr-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc nhân sự tham gia bầu vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Nhiệm kỳ 2023-2028

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần xi măng Vicem Hải Vân;

Nhiệm kỳ Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân theo Điều lệ Công ty là 05 năm (từ 2018-2023) và đến nay đã hết nhiệm kỳ. Đại hội đồng cổ đông thường niên lần này sẽ bầu 05 thành viên HĐQT trong đó có 01 thành viên độc lập HĐQT và 03 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.

Tại thời điểm này, Công ty nhận được đề cử của Cổ đông sau đây:

Những người đại diện theo ủy quyền của Tổng công ty Xi măng Việt Nam (VICEM) – cổ đông của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân (Vicem Hải Vân), được VICEM cử làm người đại diện quản lý phần vốn của VICEM tại Vicem Hải Vân theo Quyết định số 681/QĐ-VICEM, ngày 13/4/2023 của VICEM, nắm giữ 31.455.760 cổ phần, chiếm 75,75% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, ứng cử, đề cử danh sách ứng viên tham gia HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 để bầu trong kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 27/04/2023 gồm:

I. Danh sách ứng viên tham gia bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028:

1. Ông Lê Xuân Khôi - TV HĐQT, Tổng giám đốc Công ty Xi măng Hoàng Thạch
2. Ông Trần Việt Hồng - Phó Tổng giám đốc Công ty Xi măng Tam Điệp
3. Ông Nguyễn Danh Huyền - Phó Tổng giám đốc Công ty Xi măng Hoàng Thạch
4. Ông Nguyễn Quang Tuân - Phó phòng Tài chính kế toán Tổng công ty Xi măng Việt Nam
5. Ông Nguyễn Hoàng Trí - Phó Tổng giám đốc kiêm Trưởng phòng Kỹ thuật Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân.



II. Danh sách ứng viên tham gia bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028:

1. Ông Nguyễn Sỹ Linh - Chuyên viên Phòng TCKT VICEM
2. Ông Đặng Ngọc Bảo - Giám đốc Xí nghiệp Đá XD Hòa Phát – Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân.
3. Ông Huỳnh Ngọc Khiêm - Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách nhiệm kỳ 2018-2023.

(Kèm Đơn đề cử các ứng viên tham gia HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028)

Đối chiếu với các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, điều kiện thành viên HĐQT, thành viên độc lập HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát và danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty (do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam chốt ngày 21/3/2023).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua danh sách nhân sự như trên để tiến hành bầu cử thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.

Trân trọng.



Nơi nhận :

- Như trên;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Xuân Khôi



Số: /QC-ĐHĐCĐ

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 4 năm 2023

QUY CHẾ
BẦU THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HẢI VÂN
NHIỆM KỲ 2023-2028

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26/11/2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân.

Quy chế bầu thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân nhiệm kỳ 2023-2028 tại Đại hội cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) năm 2023 như sau:

Chương I: Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

Điều 1: Quyền đề cử, ứng cử HĐQT: (theo Điều 25 Điều lệ công ty)

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 155 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Điều 2: Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị:

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 2020);

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;

c) Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

d) Thành viên Hội đồng quản trị công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 05 công ty khác.

2. Trừ trường hợp pháp luật về chứng khoán có quy định khác, thành viên độc lập Hội đồng quản trị theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 của Luật doanh nghiệp phải có các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;

d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;

đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

Chương II: Ứng cử, đề cử thành viên Ban Kiểm soát

Điều 3: Ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát

Việc ứng cử, đề cử thành viên Ban kiểm soát được thực hiện tương tự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 25 Điều lệ Công ty.

Điều 4: Tiêu chuẩn, điều kiện thành viên Ban Kiểm soát (Điều 37 Điều lệ Công ty)

Thành viên Ban kiểm soát phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp và không thuộc các trường hợp sau:

a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

b) Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

Chương III: Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát

Điều 5. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Điều 6. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

1. Danh sách ứng cử viên thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát

- Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo mã số tham dự;
- Phiếu màu xanh bầu HĐQT, Phiếu bầu màu trắng bầu Ban kiểm soát.
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát đồng thời phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát theo mã số tham dự (*sở hữu và được ủy quyền*);
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban kiểm phiếu đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền phải tự mình ghi số phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.

3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định của Ban tổ chức Đại hội, không có dấu của Công ty;
- Phiếu gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

Điều 7. Phương thức bầu cử

- Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát thực hiện bỏ theo phương thức bầu dồn phiếu;
- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát;
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu cho một người hoặc một số người nhưng không quá số thành viên đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

Điều 8. Ban Kiểm phiếu và Bầu cử, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu và Bầu cử

- a. Ban Kiểm phiếu và Bầu cử do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- b. Ban Kiểm phiếu và Bầu cử có trách nhiệm:
 - Thông qua Quy chế bầu cử;
 - Phát phiếu bầu và hướng dẫn cách thức ghi phiếu bầu;
 - Tiến hành kiểm phiếu;

- Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- c. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- a. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;
- b. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- c. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- d. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban kiểm phiếu và bầu cử công bố trước Đại hội.

Điều 9. Nguyên tắc bầu dòn phiếu, nguyên tắc trúng cử thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát

- Nguyên tắc bầu dòn phiếu: Theo hướng dẫn quy định tại phụ lục đính kèm theo Quy chế này.
- Nguyên tắc trúng cử:
 - + Ứng cử viên trúng cử vào Hội đồng quản trị là 05 ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất;
 - + Ứng cử viên trúng cử vào Ban kiểm soát là 03 ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất;
 - + Trong trường hợp không lựa chọn được số thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát theo dự kiến do có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng những người đó để chọn người có số phiếu bầu cao hơn.

Điều 10. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu.
- Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 11. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm có 11 điều và được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông để biểu quyết thông qua.

Quy chế bầu cử này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội cổ đông thông qua. *Ne*



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
Lê Xuân Khôi
Lê Xuân Khôi

HƯỚNG DẪN BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2023-2028
(Theo phương thức bầu dồn phiếu)

1. Loại phiếu bầu:

- Phiếu màu **xanh**: bầu thành viên Hội đồng quản trị
- Phiếu màu **trắng**: bầu thành viên Ban kiểm soát

2. Bỏ phiếu:

- Phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát được bỏ vào thùng phiếu niêm phong.

3. Ghi phiếu bầu:

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát được bầu.
- Cổ đông có thể chia tổng số phiếu bầu cho tất cả các ứng viên, hoặc dồn toàn bộ phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên nhưng tổng cộng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá tổng số quyền bầu của mình.

Ví dụ 1: Bầu thành viên HĐQT

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn **05 ứng viên** để bầu thành viên Hội đồng quản trị. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu cá nhân và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết.

Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là: **1.000** cổ phần x 5 ứng viên = **5.000** phiếu bầu.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều số phiếu bầu của mình cho 5 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu bầu)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	1.000
4. Ứng viên 4	1.000
5. Ứng viên 5	1.000
Tổng số	5.000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn toàn bộ phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
-----------------------	--------------

1. Ứng viên 1	5.000
2. Ứng viên 2	
3. Ứng viên 3	
4. Ứng viên 4	
5. Ứng viên 5	
Tổng số	5.000

Trường hợp 3: Cổ đông Nguyễn Văn A bỏ phiếu bầu của mình cho một số ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	2.500
2. Ứng viên 2	
3. Ứng viên 3	2.500
4. Ứng viên 4	
5. Ứng viên 5	
Tổng số	5.000

4. Phiếu bầu không hợp lệ

- Phiếu không theo mẫu quy định, không có dấu của Công ty.
- Phiếu gạch xóa, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số quyền được bầu của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền).

PHIẾU BẦU KHÔNG HỢP LỆ:

Phiếu bầu không hợp lệ do vượt quá tổng số quyền được bầu của cổ đông đó nắm giữ.

Ví dụ:

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	3.000
2. Ứng viên 2	
3. Ứng viên 3	3.000
4. Ứng viên 4	
5. Ứng viên 5	
Tổng số	6.000

Ví dụ 2: Bầu thành viên Ban kiểm soát

Đại hội đồng cổ đông biểu quyết chọn 03 ứng viên để bầu thành viên Ban kiểm soát. Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu cá nhân và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết.

Khi đó tổng số phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A là: $1.000 \text{ cổ phần} \times 3 = 3.000 \text{ phiếu bầu}$.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dồn phiếu theo phương thức sau:

Trường hợp 1: Cổ đông Nguyễn Văn A dồn toàn bộ phiếu bầu của mình cho 1 ứng viên

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	3.000
2. Ứng viên 2	
3. Ứng viên 3	
Tổng số	3.000

Trường hợp 2: Cổ đông Nguyễn Văn A chia đều số phiếu bầu của mình cho 3 ứng viên (tương đương mỗi ứng cử viên nhận được 1.000 phiếu bầu)

Họ tên ứng cử viên	Số phiếu bầu
1. Ứng viên 1	1.000
2. Ứng viên 2	1.000
3. Ứng viên 3	1.000
Tổng số	3.000



TỔNG CÔNG TY XI MĂNG VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG VICEM HẢI VÂN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 28 /TTr-BKS

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 4 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập
để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023

Kính gửi : Đại hội đồng cổ đông.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17/6/2020;
Căn cứ Luật chứng khoán ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020, hướng dẫn một số điều của Nghị định số 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân.

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hải Vân kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 thông qua việc chọn đơn vị kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 và soát xét Báo cáo tài chính bán niên của Công ty với các nội dung sau:

1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật hiện hành;
- Đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, uy tín, đạo đức nghề nghiệp, có trình độ chuyên môn cao, kinh nghiệm dày nhằm đảm bảo chất lượng và tiến độ kiểm toán BCTC;
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với yêu cầu về khối lượng, phạm vi và tiến độ kiểm toán mà Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông danh sách các đơn vị thỏa mãn tiêu chí nêu trên để lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023 như sau:

- Công ty TNHH Kiểm toán An Việt
- Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Việt Nam (VAE)
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông 2023 ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn một trong ba đơn vị trên để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

Trân trọng kính trình Đại hội xem xét thông qua.

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Nơi nhận :

- Như trên ;
- TV HĐQT;
- Lưu: VT, BKS;

Huỳnh Ngọc Khiêm